DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tổng số điểm khám trong tuần: 916 điểm

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
1	Phòng kháng đa khoa Thuận Thảo	TYT Hưng Hòa Củ	khu phố 5 Hưng Hòa, phường Chánh Phú Hòa (đường ĐH 612).		X	X	X					
2		nhà văn hóa phường tây nam	Khu phố Lồ Ô, phường Tây Nam.		X	X	X					
3	TTYTQuân dân y đặc khu Côn Đảo	Các trường mầm non Sen Hồng, Tuổi Thơ, Hướng Dương	khu 5 đặc khu Côn Đảo	X				X				
4	TTYTQuân dân y đặc khu Côn Đảo	TTYTQDY đặc khu Côn Đảo	khu 3 đặc khu Côn Đảo	X		X	X		X	X	X	
5	BV Lê Văn Thịnh	13, đường Lê Thước, phường An Khánh	13, đường Lê Thước, phường An Khánh			X	X			X		
6	BV Bình Tân	BV Bình Tân	809 Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông		X	X	X	X	X	X		
7	BVNhi đồng Thành phố	BVNhi đồng Thành phố	15 Võ Trần Chí, xã Tân Nhựt	X	X			X	X	X	X	
8	BV Quốc Ánh	BV Quốc Ánh	104-110 đường số 54, phường Tân Tạo		X	X	X	X	X	X	X	
9	Phòng khám Đa Khoa Thành An	Phòng khám Đa Khoa Thành An	740-744 Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông			X	X	X	X	X		
10	BV Gia An 115	BV Gia An 115	05 Đường Số 17A,phường An Lạc			X	X	X	X	X	X	

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
11	TYTphường	TYTphường	549 Hồ Học Lãm, phường An Lạc	X				X	X	X		
12	Phòng khám Đa Khoa Thành An	Trung tâm cung ứng dịch vụ công phường An Lạc	565 Kinh Dương Vương, phường An Lạc)			X	X	X		X		
13	Phòng khám Đa Khoa Timec	Trường Tiểu học Bình Trị 2	88A Đường số 3, phường An Lạc			X	X	X			X	
14	BV Bình Tân	Trường Tiểu học Lê Công Phép	Số 1 đường 1A, phường An Lạc		X	X	X				X	
15	TYTphường	Trường Tiểu học Bình Trị 2	88A Đường số 3, phường An Lạc		X			X				
16	TYTphường	Trường THCS Bình Tân	173/171 An Dương Vương, phường An Lạc		X			X				
17	TYTphường	Trường Tiểu học An Lạc 1	687/6 Kinh Dương Vương, phường An Lạc		X				X	X		
18	TYTphường	Trường Tiểu học Bùi Hữu Nghĩa	389/34 Tỉnh Lộ 10, phường An Lạc		X						X	
19	TYTphường	Trường THCS Lê Tấn Bê	35 Đường 2D Nối dài, phường An Lạc		X						X	X
20	TYTphường	Trường THCS Lê Công Phép	Số 1 đường 1A, phường An Lạc		X							X

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 29/7/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
21	BVđa khoa Vạn Phúc 2	BVđa khoa Vạn Phúc 2	28/1 Khu phố Bình Phước B, An Phú			X	X	X	X	X	X	X
22	Phòng khám đa khoa Bình An	Phòng khám đa khoa Bình An	49B1, đường ĐT 743, Khu phố 3, phường An Phú			X	X	X	X	X	X	
23	Phòng khám đa khoa Medic Miền Đông thuộc Công ty TNHH BVMedic Miền Đông	Phòng khám đa khoa Medic Miền Đông thuộc Công ty TNHH BVMedic Miền Đông	Số 34/4-39/7 Đường Thủ Khoa Huân, Khu Phố Bình Phước A, phường An Phú			X	X	X	X	X	X	X
24	TYT phường An Phú	Trường mầm non Vàng Anh 2	Ô 29, đường D19, khu phố 4, phường An Phú	X								
25	TYT phường An Phú	Nhóm trẻ lớp mẫu giáo Thiên Thư	Ô 239, tổ 17, khu phố 4, phường An Phú	X								
26	TYT phường An Phú	Lớp mầm non Vầng Dương	Ô 23, DC 15, đường D37, KDC Việt Sing, khu phố 4, phường An Phú	X								
27	TYT phường An Phú	Lớp mầm non Sao Bắc Cực	43,45,47 khu phố 4, phường An Phú	X								
28	TYT phường An Phú	Nhóm trẻ lớp mẫu giáo Tý Đô	174/3 khu phố 2, phường An Phú	X								
29	TYT phường An Phú	Trường mầm non Trúc Ngọc Lam	Số 286/3, Đường An Phú 06, khu phố 2, phường An Phú	X								
30	TYT phường An Phú	Nhóm trẻ lớp mẫu giáo Búp Măng	615/ 5, tổ 7, khu phố 4, phường An Phú	X								
31	TYT phường An Phú	Nhóm lớp mầm non độc lập Ánh Dương	Chung cư becamex, Tòa K1, Đường D32, khu phố 4, phường An Phú	X								
32	TYT phường An Phú	Trạm Y tế	Đường ĐT 743, khu phố 1A, phường An Phú	X								
33	TYT phường An Phú	Nhóm trẻ mẫu giáo Ngọc Thành 1	1/2 khu phố Bình Phước B, phường An Phú	X				X				
34	TYT phường An Phú	Nhóm trẻ mẫu giáo Ngọc Thành 2	1/2 khu phố Bình Phước B, phường An Phú	X				X				
35	TYT phường An Phú	Nhóm trẻ lớp mẫu giáo Hoa Mặt Trời 1	10/19 khu phố Bình Phước B, phường An Phú	X				X				
36	TYT phường An Phú	Nhóm trẻ lớp mẫu giáo Ánh Sao	Đường X3, khu phố 3, phường An Phú	X				X				
37	TYT phường An Phú	Trường mầm non Ngôi sao Sáng	20B/1 Đường Bình Chuẩn 62, khu phố Bình Phước A, phường An Phú	X				X				
38	TYT phường An Phú	Trường mầm non Hải Âu 2	607/16 khu phố Bình Chuẩn 1, phường An Phú	X				X				
39	TYT phường An Phú	Lớp mầm non độc lập Bé Hạnh Phúc	9/13 đường Bình Chuẩn 42, khu phố Bình Phước A, phường An Phú	X				X				
40	TYT phường An Phú	Lớp mầm non Việt Đức	4D/6 khu phố Bình Phước A phường An Phú	X				X				

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
41	TYT phường An Phú	Lớp mầm non Thỏ Trắng	28/14 khu phố Bình Chuẩn 2, phường An Phú	X					X			
42	TYT phường An Phú	Lớp mầm non độc lập Thỏ Trắng 2	28/14 khu phố Bình Chuẩn 2, phường An Phú	X					X			
43	TYT phường An Phú	Lớp MNĐL Minh Thảo 2	209/16 đường Lê Thị Trung, khu phố Bình Phước A, phường An Phú	X					X			
44	TYT phường An Phú	Trường mầm non Sóc Nâu	36/5 đường Thủ Khoa Huân, khu phố Bình Phước A, phường An Phú	X					X			
45	TYTphường Bà Rịa	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	59 Hùng Vương, Khu phố 7 Phước Hưng		X							
46	TYTphường Bà Rịa	Trường THCS Phước Hưng	Tổ 4, khu phố 4 Phước Hưng		X			X	X			
47	TYTphường Bà Rịa	Trường THCS Nguyễn Du	523 Phạm Hùng, Phước Trung		X					X	X	X
48	TYTphường Bà Rịa	Trường Tiểu học Trường Sơn	Đường Bùi Lâm, khu phố 3 Phước Nguyên		X						X	X
49	TYTphường Bà Rịa	Trường Tiểu học Lê Thành Duy	02 Ngô Gia Tự, Khu phố 2 Phước Trung		X							X
50	TYTphường Bà Rịa	TYTphường Bà Rịa	57 Nguyễn Thanh Đằng - Kp6 Phước Hiệp	X	X	X	X		X	X		
51	BVNhân dân Gia Định CS 2	BVNhân dân Gia Định CS 2	125 Lê Lợi, P. Bến Thành			X	X	X	X	X		
52	Trạm Y tế	TYTphường Bảy Hiền	21 Trần Mai Ninh	X				X	X	X		
53	Trạm Y tế	Điểm Y tế 1 thuộc TYTphường Bảy Hiền	304-306 Âu Cơ	X				X	X	X		
54	Trạm Y tế	Điểm Y tế 2 thuộc TYTphường Bảy Hiền	117 Năm Châu	X				X	X	X		
55	TTYTkhu vực Bến Cát	TTYTkhu vực Bến Cát	Số 103, khu phố Long Hưng, phường Bến Cát			X	X	X	X	X		
56	TTYTkhu vực Bến Cát	Văn phòng khu phố Kiến Điền	Văn phòng khu phố Kiến Điền, Long Nguyên			X	X				X	
57	Phòng Khám Đa Khoa Nhân Nghĩa	TYTLai Hưng	Khu phố Lai Hưng, phường Bến Cát			X					X	
58	TYTphường Bến Cát	TYTphường Bến Cát	KP Lai Khê , phường Bến Cát	X					X			
59	Điểm TYT phường Bến Cát	Điểm TYT phường Bến Cát	Kp Tân Hưng, P. Bến Cát	X				X				
60	Điểm Y tế 1 TYTphường Bến Thành	Điểm Y tế 1 TYTphường Bến Thành	160 Nguyễn Công Trứ	X				X	X	X		

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
61	BV Nhân dân Gia Định cơ sở 2	BV Nhân dân Gia Định cơ sở 2	125 Lê Lợi			X	X	X	X	X		
62	BV Tân Định cơ sở 2	BV Tân Định cơ sở 2	235 Trần Hưng Đạo, p. Cầu Ông Lãnh			X	X	X	X	X		
63	BV Đại học Y dược	TH Nguyễn Huệ	Khám sức khỏe lưu động tại khu phố			X	X	X			X	
64	TYT phường Tân Hiệp	Trường tiểu học Tân hiệp	Khu phố Bến Sắn. Tân Hiệp		X			X	X	X	X	X
65	TTYTKhu vực Tân Uyên	TTYTkhu vực Tân Uyên	khu phố uyên Hưng. Tân uyên			X	X	X	X	X	X	X
66	TYTphường Bình Cơ	TYTphường Bình Cơ	Đường DT 747, khu phố Mỹ Đức, phường Bình Cơ	X				X	X	X		
67	Điểm TYT phường Bình Cơ	Điểm TYTphường Bình Cơ	Đường DT 747, khu phố 2, phường Bình Cơ	X				X	X	X		
68	TYTphường Bình Đông	TYTphường Bình Đông	Số 28 đường số 1	X	X	X	X	X	X	X		
69	TYT phường BÌNH DƯƠNG	TYTphường BÌNH DƯƠNG	SỐ 300 ĐƯỜNG VÕ NGUYÊN GIÁP, KP HÒA PHÚ 3, P.BÌNH DƯƠNG	X				X	X	X		
70	ĐIỂM Y TẾ 1-TYTphường BÌNH DƯƠNG	ĐIỂM Y TẾ 1-TYTphường BÌNH DƯƠNG	ĐƯỜNG HUỲNH VĂN LŨY,KP.PHÚ MỸ 8, P.BÌNH DƯƠNG	X				X	X	X		
71	ĐIỂM Y TẾ 2-TYTphường BÌNH DƯƠNG	ĐIỂM Y TẾ 2-TYTphường BÌNH DƯƠNG	ĐƯỜNG D3, KP PHÚ TÂN 1, P.BÌNH DƯƠNG	X				X	X	X		
72	TYTphường Bình Hòa	TYTphường Bình Hòa	Đường Đồng An, khu phố Đông Ba, phường Bình Hòa	X					X			
73	Phòng khám đa khoa Thủ Khoa Huân	Khu phố Bình Đáng 2	Bình Đáng 1, phường Bình Hòa		X	X	X	X	X	X	X	X
74	Phòng khám đa khoa PF2	Khu phố Trung	Đường Vĩnh Phú 17A		X	X	X					
75	Phòng khám đa khoa PF2	Khu phố Đông	Đường Vĩnh Phú 17A		X	X	X	X	X			
76	Phòng khám đa khoa PF2	Khu phố Phú Hội	Đường Vĩnh Phú 17A		X	X	X			X	X	X
77	Phòng khám đa khoa Phúc An Khang	Khu phố Đông Ba	Đường Đồng An, khu phố Đông Ba, phường Bình Hoà		X	X	X		X	X	X	X
78	TYTphường Bình Hòa	Lớp mầm non độc lập Thỏ Con 2	7D/17, khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa	X								
79	TYTphường Bình Hòa	Nhóm trẻ Mẫu giáo tư thục 24 tháng 5	2/26A Bình Đức 3, phường Bình Hòa	X								
80	TYTphường Bình Hòa	Lớp mầm non độc lập Bồ Câu Trắng	8/150 Bình Đức 3, phường Bình Hòa	X								

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
81	TYTphường Bình Hòa	Nhóm trẻ - Lớp mẫu giáo Ngôi Nhà Hồng	1A/42A khu phố Bình Đức 1, phường Bình Hòa	X								
82	TYTphường Bình Hòa	Lớp mầm non Phương Uyên	30/5C2 Đường Bình Hoà 13, Kp.Bình Đáng, phường Bình Hòa	X								
83	TYTphường Bình Hòa	Lớp mầm non Cá Mập Con	3L/4 Đường Nguyễn Du, Bình Đáng, phường Bình Hòa	X								
84	TYTphường Bình Hòa	MN Montessori Bình Dương	3B5A Vsip 1, đại lộ Hữu Nghị, KCN Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa	X								
85	TYTphường Bình Hòa	Lớp mầm non Thiên Kim 2	12B/1 KP Bình Đáng, P Bình Hòa Tp.HCM	X								
86	TYTphường Bình Hòa	Mẫu giáo tư thục Hoa Mai Vàng	6f/2b khu phố đồng an 1, phường Bình Hòa.	X				X				
87	TYTphường Bình Hòa	Nhóm trẻ gia đình Phương Thảo	54a, Đông ba, phường Bình Hòa.	X				X				
88	BV Bình Tân	Trường Tiểu Học Lê Trọng Tấn	79/24 Đường số 4, phường Bình Hưng Hòa			X	X					
89	BV Bình Tân	Trường Tiểu Học Lê Trọng Tấn	79/24 Đường số 4, phường Bình Hưng Hòa			X	X					
90	PKĐK Việt Phước	Trường Tiểu học Phù Đổng	73 Lô Tư, phường Bình Hưng Hòa			X	X					
91	BV Thống Nhất	Trường Tiểu Học Trần Đại Nghĩa	333 Hương Lộ 3, phường Bình Hưng Hòa			X	X					
92	PKĐK Việt Phước	Trường Tiểu học Phù Đổng	73 Lô Tư, phường Bình Hưng Hòa			X	X	X				
93	BV Bình Tân	Trường Tiểu Học Bình Long	1A Đường số 4, phường Bình Hưng Hòa			X	X	X				
94	PKĐK Việt Phước	Trường Tiểu Học Bình Long	1A Đường số 4, phường Bình Hưng Hòa			X	X		X			
95	PKĐK Việt Phước	Trường Tiểu học Huỳnh Thúc Kháng	47/13 đường số 9, phường Bình Hưng Hòa			X	X				X	
96	BV Phục hồi Chức năng	Trường MN Nguyệt Quế	50A đường số 16, phường Bình Hưng Hòa			X	X				X	
97	BV Bình Tân	Trường Trung học cơ sở Nguyễn Trãi	140 Đường số 18, phường Bình Hưng Hòa			X	X				X	
98	PKĐK Việt Phước	Trường Tiểu học Huỳnh Thúc Kháng	47/13 đường số 9, phường Bình Hưng Hòa			X	X					X
99	BV Phục hồi Chức năng	Trường MN Nguyệt Quế	50A đường số 16, phường Bình Hưng Hòa			X	X					X
100	TYTphường Bình Lợi Trung	Phòng khám đa khoa thuốc điểm Y tế số 4 của TYTphường Bình Lợi Trung	99/6 Nơ Trang Long	X	X	X	X	X	X	X	X	X

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
101	TYTphường Bình Lợi Trung	TYTphường Bình Lợi Trung	21A Bình Lợi	X	X	X	X	X	X	X	X	X
102	BVđa khoa Bình Phú	BVđa khoa Bình Phú	2D Chợ Lớn, phường Bình Phú			X	X	X	X	X	X	X
103	BVNguyễn Tri Phương	BVNguyễn Tri Phương	468 Nguyễn Trãi, phường An Đông			X	X		X		X	
104	Phòng khám Hoàng Khang	Phòng khám Hoàng Khang	285 Bà Hom, phường Phú Lâm			X	X		X	X	X	
105	TYTphường Bình Phú	TYTphường Bình Phú	20-22C Lý Chiêu Hoàng, phường Bình Phú	X	X			X	X	X		
106	BVĐa khoa Quốc tế Nam Sài Gòn	Trường Tiểu học Phù Đổng	02 đường số 9, phường Bình Phú			X	X					
107	BVAn Bình	Trường THCS Nguyễn Văn Luông	240/110 Nguyễn Văn Luông, phường Bình Phú			X	X	X				
108	TYTphường Bình Phú	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Luông	489B/6 Hậu Giang, phường Bình Phú		X			X				
109	TYTphường Bình Phú	Trường Tiểu học Phú Định	15 Lý Chiêu Hoàng, phường Bình Phú		X				X	X		
110	Phòng khám Hoàng Khang	Trường Mầm non Rạng Đông 10	28H Lý Chiêu Hoàng, phường Bình Phú			X	X				X	
111	BVNhân dân 115	Chung cư Diamond	1646A Võ Văn Kiệt, phường Bình Phú			X	X				X	
112	BVĐa khoa Bình Phú	Trường Tiểu học Phú Định	15 Lý Chiêu Hoàng, phường Bình Phú			X	X					X
113	BVNguyễn Tri Phương	Chung cư Starlight	241/42 Nguyễn Văn Luông, phường Bình Phú			X	X					X
114	BVĐa khoa Bình Thạnh	BVĐa khoa Bình Thạnh	Số 1 Chu Văn An, phường Bình Thạnh			X	X	X	X	X	X	X
115	BVNhân dân Gia Định	BVNhân dân Gia Định	Số 01 Nơ Trang Long, P. Gia Định			X	X	X	X	X		
116	BVĐại học Quốc tế Hồng Bàng	BVĐại học Quốc tế Hồng Bàng	Số 1 Đường 10, Khu nhà ở Vạn Phúc 1, phường Hiệp Bình		X	X	X	X	X	X	X	
117	BVĐại học Quốc tế Hồng Bàng	UBND phường Bình Quới	329 Lô B Cư Xá Thanh Đa, khu phố 3, Bình Quới		X	X	X		X		X	
118	Trạm tế phường Bình Tân	THCS Lê Ngọc Hân	85 Đường số 3		X							
119	Trạm tế phường Bình Tân	TH Trần Cao Vân	18 Võ Văn Vân		X							
120	Trạm tế phường Bình Tân	TH Ngô Quyền	118, đường số 3, KDC VL, phường Bình Tân.		X			X	X	X		

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
121	Trạm tế phường Bình Tân	TH Tân Tạo	119 Hồ Văn Long, phường Bình Tân		X						X	X
122	BVđa khoa Bình Phú	BVđa khoa Bình Phú	2D Chợ Lớn, phường Bình Phú			X	X	X	X	X	X	X
123	BVđa khoa Lãnh Binh Thăng	BVđa khoa Lãnh Binh Thăng	72 đường số 5 - Cư xá Bình Thới, phường Bình Thới			X	X	X	X	X		
124	BVAn Bình	BVAn Bình	146 An Bình, phường An Đông			X	X	X	X	X		
125	TYTphường Bình Tây	TYTphường Bình Tây	223 Hậu Giang, phường Bình Tây	X				X	X	X		
126	Phòng khám đa khoa Thuận Kiều	Trường Tiểu học Bình Tiên	260 Phan Văn Khỏe, phường Bình Tây			X	X					
127	BVLãnh Binh Thăng	Trung tâm Giáo dục thường xuyên	687 Hồng Bàng, phường Bình Tây			X	X	X				
128	BVAn Bình	Trường THCS Hoàng Lê Kha	383-391 Bến Phú Lâm, phường Bình Tây			X	X		X			
129	BVAn Bình	Trường Tiểu học Võ Văn Tần	97 Phạm Đình Hổ, phường Bình Tây			X	X			X		
130	Phòng khám đa khoa Thuận Kiều	Chung cư Lucky Palace	50 Phan Văn Khỏe, phường Bình Tây			X	X				X	
131	Phòng khám đa khoa Thuận Kiều	Trường Mầm non Rạng Đông 9	955 Hồng Bàng, phường Bình Tây			X	X					X
132	BVĐa khoa Bình Thạnh	BVĐA KHOA BÌNH THẠNH	Số 1 Chu Văn An, phường Bình Thạnh			X	X	X	X	X	X	X
133	BVNHÂN DÂN GIA ĐỊNH	BVNHÂN DÂN GIA ĐỊNH	Số 1 Nơ Trang Long, phường Gia Định.			X	X	X	X	X		
134	TYTphường BÌNH LỢI TRUNG	TYTphường BÌNH LỢI TRUNG	Số 99/6 Nơ Trang Long, phường Bình Lợi Trung.			X	X	X	X	X		
135	PHÒNG KHÁM ĐA KHOA PHƯỚC AN	PHÒNG KHÁM ĐA KHOA PHƯỚC AN	Số 104 Nguyễn Văn Đậu, phường Gia Định.			X	X		X			
136	BVĐA KHOA KHU VỰC THỦ ĐỨC	Giáo xứ Thanh Đa	Số 801/67 XVNT, phường Bình Thạnh			X	X				X	
137	TYTphường BÌNH THẠNH	TYTphường BÌNH THẠNH	435-437 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Bình Thạnh	X	X			X	X	X		
138	ĐIỂM Y TẾ 1 THUỘC TYT phường BÌNH	ĐIỂM Y TẾ 1 THUỘC TYT phường BÌNH THẠNH	290/43 Nơ Trang Long, phường Bình Thạnh	X				X	X	X		
139	TYTphường BÌNH THẠNH	Trường Tiểu học Bạch Đằng	72/7 Bạch Đằng, phường Bình Thạnh		X				X			
140	TYTphường BÌNH THẠNH	Trường Tiểu học Trần Quang Vinh	555 Bùi Đình Túy, phường Bình Thạnh		X					X		

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
141	TYTphường Bình Thới	TYTphường Bình Thới	72A Đường số 5, Cư xá Bình Thới, phường Bình Thới	X				X	X	X		
142	Điểm Y tế 2 TYTphường Bình Thới	Điểm Y tế 2 TYTphường Bình Thới	111/2A, Lạc Long Quân, phường Bình Thới	X				X	X	X		
143	BVđa khoa Lãnh Binh Thăng	TYTphường Bình Thới	72A Đường số 5, Cư xá Bình Thới, phường Bình Thới	X	X	X	X					
144	BVĐa khoa Lãnh Binh Thăng	BVĐa khoa Lãnh Binh Thăng	72 Đường số 5, phường Bình Thới	X	X	X	X	X	X	X		
145	TYTphường Bình Thới	khám tại nhà cho người dân khó khăn trong việc đi lại	nhà người dân khó khăn trong việc đi lại	X	X	X	X	X	X	X		
146	Điểm Y tế 1 TYTphường Bình Thới	khám tại nhà cho người dân khó khăn trong việc đi lại	nhà người dân khó khăn trong việc đi lại	X	X	X	X	X	X	X		X
147	Điểm Y tế 2 TYTphường Bình Thới	khám tại nhà cho người dân khó khăn trong việc đi lại	nhà người dân khó khăn trong việc đi lại	X	X	X	X	X	X	X		
148	TYTphường Bình Thới	Trường mầm non Hoa Sen	247/36 Lạc Long Quân, KP1	X	X	X	X				X	X
149	TYTphường Bình Thới	TH Bình Thới	181/23-27-29 Bình Thới, phường Bình Thới		X							
150	TYTphường Bình Thới	TH Thái Phiên	393BC Minh Phụng, phường Bình Thới		X							
151	TYTphường Bình Thới	TH Nguyễn Bá Ngọc	395/9G Minh Phụng P.Bình Thới		X							
152	TYTphường Bình Thới	TH Phùng Hưng	250 Lạc Long Quân, phường Bình Thới		X			X				
153	TYTphường Bình Thới	THCS Nguyễn Văn Phú	161B/112 Lạc Long Quân, p. Bình Thới		X				X	X		
154	BVĐa khoa Lãnh Binh Thăng	Trụ sở Ủy ban MTTQ Việt Nam phường Bình Thới	236-236A Thái Phiên, phường Bình Thới	X	X	X	X					
155	PKĐK Thuận Kiều	Trụ sở Ủy ban MTTQ Việt Nam phường Bình Thới	236-236A Thái Phiên, phường Bình Thới	X	X	X	X		X			
156	Trạm Y tế	Trạm Y tế	148-150 Gia phú, phường Bình Tiên	X				X	X	X		
157	Trạm Y tế	tại nhà người khuyết tật, người cao tuổi	tại nhà			X	X	X	X	X		
158	Bv An Bình	Bv An Bình	36A đường Bình Tây, phường Bình Tiên			X	X		X			
159	Bv An Bình	Bv An Bình	146 An bình, phường An đông			X	X	X	X	X		
160	Bv Bình Phú	Bv Bình Phú	2D chợ lớn, phường Bình Phú			X	X	X	X	X		

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
161	Bv Bình Phú	Bv Bình Phú	36A đường Bình Tây, phường Bình Tiên			X	X				X	
162	BVđa khoa Bình Tân	BVđa khoa Bình Tân	809 Hương Lộ 2		X	X	X	X	X	X		
163	Phòng khám đa khoa Thành An	Phòng khám đa khoa Thành An	740-746 Hương Lộ 2		X	X	X	X	X	X		
164	TYTphường Bình Trị Đông	TYTphường Bình Trị Đông	815 Hương Lộ 2	X				X	X	X		
165	TYTphường Bình Trị Đông	Điểm Y tế phường Bình Trị Đông	276/51 Tân Hòa Đông	X				X	X	X		
166	Phòng khám đa khoa Quốc tế TIMEC	Văn phòng khu phố 36	530 Tỉnh lộ 10			X	X	X				
167	Phòng khám đa khoa Quốc tế TIMEC	Văn phòng khu phố 5	82/3A đường Lê Văn Quới			X	X				X	
168	BVđa khoa Bình Tân	Văn phòng khu phố 5	82/3A đường Lê Văn Quới			X	X					X
169	Phòng khám đa khoa Thành An	Điểm Y tế phường Bình Trị Đông	276/51 Tân Hòa Đông			X	X				X	X
170	TYTphường Bình Trị Đông	Trường THCS Bình Trị Đông A	160 Mã Lò		X			X	X	X		
171	BVLê Văn Thịnh	BVLê Văn Thịnh	HTC BVLê Văn Thịnh, 130 Lê Văn Thịnh, phường Bình Trưng	X	X	X	X	X	X	X	X	
172	TYTphường Bình Trưng	TYTphường Bình Trưng	72 Nguyễn Duy Trinh, phường Bình Trưng	X				X	X	X		
173	BVLê Văn Thịnh	TYTphường Bình Trưng	72 Nguyễn Duy Trinh, phường Bình Trưng			X	X		X			
174	Phòng khám đa khoa quốc tế An Phú	Phòng khám đa khoa quốc tế An Phú	251A-257A Lương Định Của, phường Bình Trưng			X	X	X	X	X	X	
175	TYTCát Lái	TYTphường Cát Lái	564 Đường Trương Gia Mô, phường Cát Lái.	X	X			X	X	X	X	
176	TYTCát Lái	Tiểu Học Lương Thế Vinh	215 Trương Văn Bang		X			X				
177	TYTCát Lái	Khám cho người Khuyết tật nặng, đặc biệt nặng. người đi	tại các khu phố trên địa bàn phường	X	X	X	X	X	X	X		
178	TYTphường Cầu Kiệu	TYTphường Cầu Kiệu	330/23 Phan Đình Phùng	X				X	X	X		
179	BVđa khoa Phú Nhuận	Trường THCS Cầu Kiệu	32 Hoa Sữa		X					X		
180	TYTphường Cầu Ông Lãnh	Trường Trung học cơ sở Đức Trí	273 Nguyễn Trãi, Cầu Ông Lãnh		X							

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
181	TYTphường Cầu Ông Lãnh	Trường Tiểu học Phan Văn Trị	43 Phạm Viết Chánh, Cầu Ông Lãnh		X			X				
182	TYTphường Cầu Ông Lãnh	Trường Tiểu học Trần Hưng Đạo	81 Trần Đình Xu, Cầu Ông Lãnh		X				X	X		
183	BVĐa khoa Tân Định	BV đa khoa khu vực Tân Định cơ sở 2	235 – 237 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Ông Lãnh			X	X	X	X	X	X	
184	BVNguyễn Trãi	BVNguyễn Trãi	314 Nguyễn Trãi, P. An Đông			X	X	X	X	X		
185	BVAn Bình	Trường tiểu học Chương Dương	494 Võ Văn Kiệt P.Cầu Ông Lãnh			X	X	X				
186	BV Hoàn Mỹ Bình Dương	BV Hoàn Mỹ Bình Dương	Số 45 Hồ Văn Cống, P.Chánh Hiệp			X	X	X	X	X	X	X
187	BV Hoàn Mỹ Bình Dương	Trường Marie Curie	178 Nguyễn Chí Thanh, P. Chánh Hiệp		X			X	X	X	X	
188	BVĐK Sài Gòn Bình Dương	BVĐK Sài Gòn Bình Dương	39 Hồ Văn Cống, khu phố 4, phường Chánh Hiệp			X	X	X	X	X	X	
189	Tyt phường Chánh Hưng	TYTphường Chánh Hưng	141 Hưng Phú	X				X	X	X		
190	BVĐK Chánh Hưng	TYTphường Chánh Hưng	125 Lê Quyên (KP 46)			X	X					
191	BV PHCN - ĐTBNN	TYTphường Chánh Hưng	821 Ba Đình (KP 9)			X	X	X				
192	BVĐK Chánh Hưng	TYTphường Chánh Hưng	1280/4 Phạm Thế Hiển (KP 48)			X	X	X				
193	BV PHCN - ĐTBNN	TYTphường Chánh Hưng	534 Hưng Phú (KP 6)			X	X		X			
194	BVĐK Chánh Hưng	TYTphường Chánh Hưng	117 Tám Danh (KP 42)			X	X		X			
195	BV PHCN - ĐTBNN	TYTphường Chánh Hưng	184/38/49/36D Âu Dương Lân (KP 29)			X	X			X		
196	BVĐK Chánh Hưng	TYTphường Chánh Hưng	đối diện 102 Võ Liêm Sơn (KP 45)			X	X			X		
197	BV PHCN - ĐTBNN	TYTphường Chánh Hưng	3-4F Nguyễn Thị Tần (KP 21)			X	X				X	
198	Tyt phường Chánh Hưng	TYTphường Chánh Hưng	625 phạm thế hiển	X				X	X	X		
199	TYTphường chợ lớn	Phòng khám Đa Khoa thuộc TYT phường Chợ Lớn	642A Nguyễn Trãi, phường Chợ Lớn	X	X	X	X	X	X	X		
200	TYTphường chợ lớn	Điểm y tế 1	225B Trần Hưng Đạo B, phường Chợ Lớn	X	X	X	X	X	X	X	X	X

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
201	TYTphường chợ lớn	Điểm y tế 2	227 Hải Thượng Lãn Ông, phường Chợ Lớn	X	X	X	X	X	X	X	X	X
202	TYTphường chợ lớn	Điểm y tế 3	525 Trần Hưng Đạo, phường Chợ Lớn	X	X	X	X	X	X	X	X	X
203	TYTphường chợ lớn	Điểm y tế 4	227 Nguyễn Chí Thanh, phường Chợ Lớn	X	X	X	X	X	X	X	X	X
204	TYTphường chợ lớn	Trường Tiểu Học Hùng Vương	266 Hồng Bàng, phường Chợ Lớn			X	X		X			
205	BVChợ Rẫy	Trường Tiểu Học Nguyễn Đức Cảnh	25 Học Lạc, phường Chợ Lớn			X	X				X	
206	TYTphường chợ lớn	Trường Tiểu Học Lê Đình Chinh	15 Vạn Tượng, phường Chợ Lớn			X	X					X
207	BVĐại Học Y Dược	BVĐại Học Y Dược	215 Hồng Bàng, phường Chợ Lớn			X	X				X	X
208	Phòng khám đa khoa Ngọc Hồng	Phòng khám đa khoa Ngọc Hồng	Số 3, đường Nguyễn Trãi, KP Đông Tân, phường Dĩ An	X	X	X	X	X	X	X	X	X
209	TYTphường Dĩ An	Điểm Y tế 1	Đường Chu Văn An, Khu phố Đông Chiêu, phường Dĩ An	X				X	X	X		
210	TYTphường Dĩ An	Điểm Y tế 2	Đường Lê Hồng Phong, Khu phố Đông Chiêu, phường Dĩ An	X				X	X	X		
211	TYTphường Dĩ An	Trụ sở chính	455 Đường Trần Hưng Đạo, Khu phố Bình Minh 2, phường Dĩ An	X				X	X	X		
212	BVĐa khoa Quốc tế Hoàn Mỹ Thủ Đức	BVĐa khoa Quốc tế Hoàn Mỹ Thủ Đức	241 Hoàng Cầm, phường Linh Xuân			X	X	X	X	X	X	
213	Phòng Khám đa khoa Vũ Cao	Phòng khám đa khoa Vũ Cao	158 Nguyễn Trãi, kp Thống Nhất 1, phường Dĩ An	X	X	X	X	X	X	X	X	X
214	TTYTkhu vực Dĩ An	Chùa Pháp An	6/8 kp Bình Minh , phường Dĩ An			X	X	X	X	X	X	X
215	TTYTkhu vực Dĩ An	Khu Dân cư Dapark	phường Dĩ An			X	X		X			X
216	BVNhân dân 115	BVNhân dân 115	527 Sư Vạn Hạnh, phường Hòa Hưng.			X	X	X				
217	BVĐa khoa Bưu Điện	THCS Nguyễn Tri Phương	6 Nguyễn Lâm, Diên Hồng			X	X	X				
218	Phòng khám SaiGon Healthcare	trường TiH Dương Minh Châu	34 Nguyễn Lâm, Diên Hồng			X	X	X				
219	Phòng khám đa khoa Thuận Kiều	trường TiH Lê Đình Chinh	7/4 Đ. Thành Thái, Diên Hồng			X	X			X		
220	BVAn Bình	Trường THCS Nguyễn Văn Tố	Trường THCS Nguyễn Văn Tố		X							

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
221	BVNhi đồng 2	Trưởng TiH Võ Trường Toản	Trường THCS Nguyễn Văn Tố		X							
222	BVNhi đồng 2	Trường TiH Lê Đình Chinh	Trường TiH Lê Đình Chinh		X			X				
223	BVNhi đồng 2	Trường TiH Trần Văn Kiểu	Trường TiH Lê Đình Chinh		X				X			
224	TYTphường Đông Hòa	TYTphường Đông Hòa	Đường Đ12, khu phố Châu Thới, phường Đông Hòa	X				X				
225	TYTphường Đông Hòa	Điểm y tế 1 của TYTphường Đông Hòa	Đường 30/4, khu phố Hiệp Thắng, phường Đông Hòa	X					X			
226	TYTphường Đông Hòa	Điểm y tế 2 của TYTphường Đông Hòa	Số 4, đường Trần Hưng Đạo, phường Đông Hòa	X						X		
227	BVQuân Y 4	TYTphường Đông Hòa	Đường Đ12, khu phố Châu Thới, phường Đông Hòa				X					
228	Phòng khám đa khoa thuộc Chi nhánh Công ty TNHH Y Khoa Sài Gòn Khang Hoàng	Phòng khám đa khoa Y Khoa Sài Gòn	349 đường Trần Hưng Đạo, khu phố Tây A, phường Đông Hòa				X	X	X	X	X	X
229	TYTphường Đông Hòa	MN DL Hoa Hạnh Phúc	136 Võ Thị Sáu-KP Tây A- Đông Hòa	X								
230	TYTphường Đông Hòa	Lớp Mầm non ĐL Hòa Bình 3	Số 41 Đường Võ Thị Sáu, KP Tây A, Đông Hòa	X								
231	TYTphường Đông Hòa	Mầm non Độc lập Trẻ Thông Thái	219 Võ Thị Sáu, khu phố Tây A, phường Đông Hòa	X								
232	TYTphường Đông Hòa	Mầm non Độc lập Sương Ban Mai	Lô 5,6 Khu nhà ở xã hội Nhật Huy, KP Tây A, phường Đông Hòa	X								
233	TYTphường Đông Hòa	Lớp MNĐL Thỏ Xinh	80 Đông Minh, KP Tây A, phường Đông Hòa	X								
234	TYTphường Đông Hòa	Trường MN Tuổi Tiên	Đường Nguyễn Hữu Cảnh, KP. Đông B, phường Đông Hoà	X								
235	TYTphường Đông Hòa	Trường MN Thế Giới Tuổi Thơ	125 Nguyễn Hữu Cảnh,phường Đông Hòa	X								
236	TYTphường Đông Hòa	Trường Mầm non Trái Đất Xanh	115/1 đường Nguyễn Hữu Cảnh, khu phố Đông B, phường Đông Hòa	X								
237	TYTphường Đông Hòa	Trường MN Bé Thơ	74/28 Khu phố Tân Quý	X								
238	TYTphường Đông Hòa	Trường Mn Ánh Dương	68/14 Hai Bà Trưng nối dài,Tây B-Đông Hòa	X								
239	TYTphường Đông Hòa	Trường MN ABC	150/2 quốc lộ 1K Khu Phố Tân Hòa Đông Hòa	X								
240	TYTphường Đông Hòa	Trường mầm non Như Ý	24/1 Tân Hoà, Đông Hoà	X				X				

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
241	TYTphường Đông Hòa	Lớp MN DL Ánh Mặt Trời	Số 38, Đường Võ Thị Sáu, KP. Tây B, phường Đông Hoà	X				X				
242	TYTphường Đông Hòa	MNĐL Ngôi Sao Nhỏ	3069 Võ Thị Sáu Khu Phố Tây B	X				X				
243	TYTphường Đông Hòa	Lớp MN ĐL Khiết Tâm	Đường Ống Nước, kp. Tân Hoà,p. Đông Hoà	X				X				
244	TYTphường Đông Hòa	Lớp MN DL Hoa Hồng Nhung	1/8 ql1k Kp Tân hòa, Đông Hòa	X				X				
245	TYTphường Đông Hòa	Lớp MN DL Ánh Kim	26/7 Nguyễn Thị Út-Đông A-Đông Hòa	X				X				
246	Công ty TNHH BVđa khoa Hoàn Hảo	Trường Tiểu học Nguyễn Khuyến	Khu phố Trung Thắng, phường Đông Hòa		X			X				
247	Công ty TNHH BVđa khoa Hoàn Hảo	Trường Tiểu học Đoàn Thị Điểm	Khu phố Bình Thung 2, phường Đông Hòa		X			X				
248	Công ty TNHH BVđa khoa Hoàn Hảo	Trường Tiểu học Bình An	QL1K Khu phố Nội Hóa 2, phường Đông Hòa		X				X			
249	Công ty TNHH BVđa khoa Hoàn Hảo	Trường Tiểu học Bình An	Khu phố Châu Thới, phường Đông Hòa		X				X			
250	Công ty TNHH BVđa khoa Hoàn Hảo	Trường Tiểu học Đông Hòa B	Khu phố Tân Hòa, phường Đông Hòa		X					X		
251	Công ty TNHH BVđa khoa Hoàn Hảo	Trường Tiểu học Đông Hòa	Đường Hữu, Cảnh khu phố Đông B, phường Đông Hòa		X							X
252	Phòng khám đa khoa Vũ Cao	Trường THCS Đông Hòa	Đường Hữu, Cảnh khu phố Đông B, phường Đông Hòa		X			X	X	X		
253	TYTphường Đông Hưng Thuận	Trụ sở chính	593, Nguyễn Văn Quá, KP 21, phường Đông Hưng Thuận	X				X	X	X		
254	TYTphường Đông Hưng Thuận	Điểm Y tế 2	Số 49, đường DD7, KP 20, phường Đông Hưng Thuận	X				X	X	X		
255	TYTphường Đông Hưng Thuận	Điểm Y tế 1	4/9 TTN1 KP7 phường Đông Hưng Thuận	X				X	X	X		
256	BVĐa khoa Trung Mỹ Tây	Điểm Y tế 1	4/9 TTN1 KP7 phường Đông Hưng Thuận		X	X	X	X				
257	TYTphường Đông Hưng Thuận	Văn phòng Khu phố 21	164A1 Nguyễn Văn Quá, KP 21, phường Đông Hưng Thuận	X					X			
258	Phòng khám đa khoa 118	Văn phòng Khu phố 21	164A1 Nguyễn Văn Quá, KP 21, phường Đông Hưng Thuận		X	X	X		X			
259	TYTphường Đông Hưng Thuận	Trường Mầm non Anh Đào	412/24 đường Nguyễn Văn Quá, KP 23 phường Đông Hưng Thuận	X						X		
260	Phòng khám đa khoa 118	Trường Mầm non Anh Đào	412/24 đường Nguyễn Văn Quá, KP 23 phường Đông Hưng Thuận		X	X	X			X		

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
261	TYTphường Đông Hưng Thuận	Miếu Cây Sộp	đường Đông Hưng Thuận 06 KP17 phường Đông Hưng Thuận	X							X	
262	BVĐa khoa Hồng Đức II	Miếu Cây Sộp	đường Đông Hưng Thuận 06 KP17 phường Đông Hưng Thuận		X	X	X				X	
263	TYTphường Đông Hưng Thuận	Chung cư Tecco	287 đường Phan Văn Hớn KP4 phường Đông Hưng Thuận	X							X	
264	BVĐa khoa Tâm Trí Sài Gòn	Chung cư Tecco	287 đường Phan Văn Hớn KP4 phường Đông Hưng Thuận		X	X	X				X	
265	TYTphường Đông Hưng Thuận	Văn phòng khu phố 28	A9 Bis Khu phố 28 phường Đông Hưng Thuận	X								X
266	BVĐa khoa Tâm Trí Sài Gòn	Văn phòng khu phố 28	A9 Bis Khu phố 28 phường Đông Hưng Thuận		X	X	X					X
267	Phòng khám đa khoa thuộc điểm Y tế 3 của TYT phường Đức Nhuận	Phòng khám đa khoa thuộc điểm y tế 3 của TYTphường Đức Nhuận	23 Nguyễn Văn Đậu, phường Đức Nhuận	X	X	X	X	X	X	X		
268	TYTphường Đức Nhuận	TYTphường Đức Nhuận	80A Thích Quảng Đức, P. Đức Nhuận	X				X	X	X		
269	Điểm Y tế 1 của TYTphường Đức Nhuận	Điểm Y tế 1 của TYTphường Đức Nhuận	166 Thích Quảng Đức, P. Đức Nhuận	X				X	X	X		
270	BVĐa khoa Bình Thạnh	BVĐa khoa Bình Thạnh	Số 1 Chu Văn An, phường Bình Thạnh			X	X	X	X	X	X	X
271	BVNhân dân Gia Định	BVNhân dân Gia Định	Số 1 Nơ Trang Long, phường Gia Định			X	X	X	X	X		
272	TYTphường Bình Lợi Trung	TYTphường Bình Lợi Trung	99/6 Nơ Trang Long, phường Bình Lợi Trung			X	X	X	X	X	X	
273	TYTphường Gia Định	Điểm chính: TYT phường Gia Định	339 Bạch Đằng	X	X				X	X	X	
274	TYTphường Gia Định	Điểm 4: TYT phường Gia Định	42/16 Hoàng Hoa Thám	X	X					X		
275	TYTphường Gia Định	Điểm 5: TYT phường Gia Định	105 Xô Viết Nghệ Tĩnh	X	X			X	X	X	X	
276	TYTphường Gia Định	Trường Tiểu học Dãy Núi Xanh	44/1 Nguyễn Văn Đậu		X							
277	TYTphường Gia Định	Trường CB Khai Trí	214/25F Điện Biên Phủ		X							
278	TYTphường Gia Định	Trường TH Bế Văn Đàn	9/1B Hoàng Hoa Thám		X				X	X		
279	TYTphường Gia Định	Trường TH Hà Huy Tập	7A Phan Đăng Lưu		X						X	X
280	BVĐa Khoa Gò Vấp	BVĐa Khoa Gò Vấp	641 Quang Trung, phường Thông Tây Hội	X	X	X	X	X	X	X	X	

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
281	BVĐa Khoa Hồng Đức	BVĐa Khoa Hồng Đức	32/2 Thống Nhất, phường Gò Vấp	X	X	X	X	X	X	X	X	X
282	Phòng Khám Đa khoa Bắc Sài Gòn	Phòng Khám Đa khoa Bắc Sài Gòn	189 Nguyễn Oanh, phường Gò Vấp	X	X	X	X		X	X	X	
283	Phòng Khám Đa khoa Trần Diệp Khanh	Phòng Khám Đa khoa Trần Diệp Khanh	41/21 Nguyễn Oanh, phường Gò Vấp	X	X	X	X		X	X	X	
284	TYTphường Gò Vấp	TYTphường Gò Vấp	507B Quang Trung, phường Gò Vấp	X				X	X	X	X	X
285	TYTphường Gò Vấp	Điểm Y tế phường Gò Vấp	37 Nguyễn Văn Lượng, phường Gò Vấp	X				X	X	X	X	X
286	TYTphường Gò Vấp	Trường Mầm non Ba Ngọn Nến	462 Lê Đức Thọ, phường Gò Vấp.	X								
287	TYTphường Gò Vấp	Trường TH Trần Quang Khải	226/43/31 Nguyễn Văn Lượng, phường Gò Vấp		X			X	X			
288	TYTphường Gò Vấp	Trường Mầm non 1/6	458/18 Quang Trung, phường Gò Vấp	X						X		
289	TYTphường Gò Vấp	Trường Mầm non Nhật An	39 - 41 Đường số 9, KDC Cityland Park Hills, phường Gò Vấp	X						X		
290	TYTphường Hạnh Thông	TYTphường HẠNH THÔNG	79 Nguyễn Văn Nghi	X				X	X	X		
291	TYTphường Hạnh Thông	ĐIỂM Y TẾ 1	499/4/1 Lê Quang Định	X				X	X	X		
292	TYTphường Hạnh Thông	PHÒNG KHÁM ĐA KHOA	201 Nguyễn Thái Sơn	X	X	X	X	X	X	X		
293	BVquân y 175	BVQUÂN Y 175	786 Nguyễn Kiệm				X	X	X	X	X	X
294	TYTphường Hạnh Thông	TRƯỜNG THCS GÒ VẤP	01 Nguyễn Du		X							
295	BVĐại học Quốc tế Hồng Bàng	BVĐại học Quốc tế Hồng Bàng	Số 1 Đường 10, Khu nhà ở Vạn Phúc 1, phường Hiệp Bình		X	X	X	X	X	X	X	
296	TYTphường Hòa Hưng	Trụ sở chính TYT phường Hòa Hưng	403 Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Hưng	X				X	X	X	X	X
297	TYTphường Hòa Hưng	Trường Mầm non Ecokids	118 đường Ba Tháng Hai, phường Hòa Hưng	X					X			
298	TYTphường Hòa Hưng	Trường Mầm non Niềm Tin Việt	16 Hoàng Dư Khương, phường Hòa Hưng	X						X		
299	BVNhân dân 115	BVNhân dân 115	527 Sư Vạn Hạnh, phường Hòa Hưng			X	X	X				
300	Trung tâm Y khoa Kỳ Hòa	Trung tâm Y khoa Kỳ Hòa	Số 266A - 268 Đường 3 tháng 2, Hòa Hưng			X	X	X	X	X	X	

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
301	BVBưu điện	BVBưu điện	Lô B9 đường Thành Thái, phường Hòa Hưng			X	X		X	X		
302	Phòng khám đa khoa Hạnh Phúc	Phòng khám đa khoa Hạnh Phúc	420-424 đường Ba Tháng Hai, phường Hòa Hưng			X	X	X	X	X		
303	BVAn Bình	Nhà Thờ Hòa Hưng	104 Tô Hiến Thành, phường Hòa Hưng			X	X			X		
304	TYTphường Hòa Lợi	TYTphường Hòa Lợi	353 Nguyễn Văn Thành, khu phố An Hòa, phường Hòa Lợi	X				X	X	X	X	X
305	Điểm Y tế của TYTphường Hòa Lợi	Điểm Y tế của TYTphường Hòa Lợi	Tân Định 010, Khu phố 3, phường Hòa Lợi	X				X	X	X	X	X
306	Phòng khám đa khoa Tín Đức	Phòng khám đa khoa Tín Đức	515, đường Nguyễn Văn Thành, Khu phố Tân Hòa (An Hòa cũ)		X	X	X	X	X	X	X	X
307	Phòng khám đa khoa Bảo Minh	Phòng khám đa khoa Bảo Minh	573, đường Nguyễn Văn Thành, Khu phố Phú Hòa		X	X	X	X	X	X	X	X
308	BVđa khoa Medic	Trường THCS Bình Phú	Quốc lộ 13, Khu 1, phường Hòa Lợi		X	X	X		X		X	X
309	TTYTkhu vực Thuận An	TTYTkhu vực Thuận An	Đường Nguyễn Văn Tiết, Khu phố Đông Tư, phường Lái Thiêu		X	X	X	X	X	X		
310	Phòng khám đa khoa Thánh Tâm	Phòng khám đa khoa Thánh Tâm	Đường Nguyễn Văn Tiết, Khu phố Bình Hòa, phường Lái Thiêu		X	X	X	X	X	X	X	X
311	TTYTkhu vực Thuận An	Trường Tiểu học Trần Quốc Toản	Đường Cách Mạng Tháng 8, khu phố Chợ, phường Lái Thiêu		X	X	X				X	X
312	Phòng khám đa khoa Thủ Khoa Huân	Chung cư Rivana	Đường Vĩnh phú 29, Khu phố Tây, Lái Thiêu		X	X	X					
313	Phòng khám đa khoa Thủ Khoa Huân	Nhà Trọ Cây xanh	5/1 Quốc lộ 13, khu phố Tây, Lái Thiêu		X	X	X					
314	Phòng khám đa khoa Thủ Khoa Huân	Nhà trọ Nguyễn Hoàng Anh	12/4 Khu phố Tây, phường Lái Thiêu		X	X	X					
315	TTYTkhu vực Thuận An	Chùa Thới Hưng Tự	19/3 khu phố Đông Nhì, Lái Thiêu		X	X	X	X				
316	TTYTkhu vực Thuận An	Văn phòng khu phố Bình Đức 1	D221 đường Phan Thanh Giản, Khu phố Bình Đức 1, Lái Thiêu		X	X	X	X				
317	BVNhân dân 115	TYTphường Lái Thiêu	547B, Khu phố Nguyễn Trãi, phường Lái Thiêu			X	X			X		
318	TYT Linh Xuân	Trường TH Nguyễn Văn Triết	57 Đ. Hoàng Diệu 2, Linh Xuân		X							
319	BV7C	Trường TH Hoàng Diệu	33 Lê Văn Chí, Linh Xuân		X							
320	TYT Linh Xuân	Trường THCS Xuân Trường	7 QL1K, Linh Xuân		X							

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
321	BV7C	Trường TH Đỗ Tấn Phong	103 Lê Văn Chí, Linh Xuân		X							
322	TYTphường Linh Xuân	Phòng khám đa khoa thuộc TYTphường Linh Xuân	02, Nguyễn Văn Lịch, P. Linh Xuân	X	X	X	X	X	X	X	X	X
323	TYTphường Linh Xuân	Điểm y tế 2 TYTLinh Xuân	09, Đường 3, khu tái định cư 6,8ha, P. Linh Xuân	X				X	X	X	X	X
324	TYTphường Linh Xuân	Điểm y tế 3 TYTLinh Xuân	23, Nguyễn Văn Lịch, P. Linh Xuân	X				X	X	X	X	X
325	BVĐa khoa khu vực Thủ Đức	BVĐa khoa khu vực Thủ Đức	64, Lê Văn Chí, P. Linh Xuân		X	X	X	X	X	X	X	X
326	TYTphường Linh Xuân	Khám sức khỏe lưu động tại Khu phố, khám tại nhà cho	Tại trụ sở các Khu phố và nhà dân	X	X	X	X	X	X	X	X	X
327	TYTphường Linh Xuân	Khu nhà trọ - Địa chỉ 45, đường 2, KP4	Khu nhà trọ - Địa chỉ 45, đường 2, KP4	X	X	X	X					
328	TYTphường Linh Xuân	Nhà dòng số 19 Đường số 5, KP15	Nhà dòng số 19 Đường số 5, KP15	X	X	X	X					
329	TYTphường Linh Xuân	Khu nhà lá Hẻm số 76, Lê Văn Chí, KP12	Khu nhà lá Hẻm số 76, Lê Văn Chí, KP12	X	X	X	X	X				
330	TYTphường Linh Xuân	Nhà dân Hẻm 21, đường 11, KP1	Nhà dân Hẻm 21, đường 11, KP1	X	X	X	X	X				
331	TYTphường Linh Xuân	Nhà dân 1115/1, Kha Vạn Cân, KP8	Nhà dân 1115/1, Kha Vạn Cân, KP8	X	X	X	X	X				
332	TYTphường Linh Xuân	Trụ sở KP5 Địa chỉ: 13, đường 6	Trụ sở KP5 Địa chỉ: 13, đường 6	X	X	X	X	X				
333	TYTphường Linh Xuân	Trụ sở KP 57,59,61 cũ Số 25, đường 4, KP18	Trụ sở KP 57,59,61 cũ Số 25, đường 4, KP18	X	X	X	X		X			
334	TYTphường Linh Xuân	Cơ sở 2 TH Xuân Hiệp Hẻm 171, Hoàng Cầm, KP2	Cơ sở 2 TH Xuân Hiệp Hẻm 171, Hoàng Cầm, KP2	X	X	X	X		X			
335	TYTphường Linh Xuân	Trụ sở Khu phố 9 Địa chỉ 36B Đỗ Mười	Trụ sở Khu phố 9 Địa chỉ 36B Đỗ Mười	X	X	X	X		X	X		
336	TYTphường Linh Xuân	Trụ sở KP16 Số 9, đường D1	Trụ sở KP16 Số 9, đường D1	X	X	X	X		X			
337	TYTphường Linh Xuân	Quán Nam Cát Tiên Địa chỉ 47 đường số 1, KP6	Quán Nam Cát Tiên Địa chỉ 47 đường số 1, KP6	X	X	X	X			X		X
338	TYTphường Linh Xuân	Khu nhà trọ Địa chỉ 226/22 đường 8, KP4	Khu nhà trọ Địa chỉ 226/22 đường 8, KP4	X	X	X	X			X		
339	TYTphường Linh Xuân	MN Thỏ Ngọc Địa chỉ: 1A, đường 8, KP5	MN Thỏ Ngọc Địa chỉ: 1A, đường 8, KP5	X	X	X	X				X	
340	TYTphường Linh Xuân	Khu nhà trọ Số 2, đường 15, KP8	Khu nhà trọ Số 2, đường 15, KP8	X	X	X	X				X	

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
341	TYTphường Linh Xuân	Trụ sở KP10 - Số 75, đường 18	Trụ sở KP10 - Số 75, đường 18	X	X	X	X			X	X	
342	TYTphường Linh Xuân	Trụ sở KP18 - Số 18, Dương Văn Cam, KP18	Trụ sở KP18 - Số 18, Dương Văn Cam, KP18	X	X	X	X					X
343	TYTphường Linh Xuân	Trụ sở KP12 - 250B, đường Linh Trung, KP12	Trụ sở KP12 - 250B, đường Linh Trung, KP12	X	X	X	X					X
344	TYTphường Linh Xuân	Hẻm 939 Kha Vạn Cân, KP16	Hẻm 939 Kha Vạn Cân, KP16	X	X	X	X					X
345	BVđa khoa Hoàn Hảo	Nhà dân - số 37, đường 11, KP 13	Nhà dân - số 37, đường 11, KP 13	X	X	X	X					
346	BVđa khoa Hoàn Hảo	Miếu Ông Nhậm - số 5Q, đường 6, KP14	Miếu Ông Nhậm - số 5Q, đường 6, KP14	X	X	X	X	X				
347	PKĐK Hoàn Hảo	TH Long Thạnh Mỹ	35, Đường 20, Khu phố 41, phường Long Bình		X			X				
348	PKĐK Hoàn Hảo	TH Tạ Uyên	47, Đường số 2, Khu phố 3, phường Long Bình		X				X	X		
349	TYT phường Long Bình	LMN Cá Chép Đỏ	NXLP-118, Manhattan Glory, Vinhomes Grand Park, P.Long Bình	X								
350	TYT phường Long Bình	MN Vinschool 1 cơ sở Grand Park	512 Nguyễn Xiển, Long Bình	X								
351	TYT phường Long Bình	MN Vinschool cơ sở Grand Park	88 phước Thiện , Long Bình	X				X				
352	TYT phường Long Bình	Trường th Vinschool 2 cơ sở Grand Park	Số 512 Nguyễn Xiển, phường Long Bình	X					X			
353	TYT phường Long Bình	Mầm non Nai Vàng	8/2A Phước Thiện, Khu phố Long Hòa, phường Long Bình	X					X			
354	TYT phường Long Bình	LMN Miền Hạnh Phúc	T17-54, đường T17, Manhattan, Vinhomes Grand Park, P Long Bình	X					X			
355	BV Lê Văn Việt	Kp. Giãn Dân,2	số 1 đường 1A, kp. Giãn Dân			X	X					
356	BV PKĐK Hoàn Hảo	kp Long Hòa, Kp. 3,4,	Trụ sở ấp Long Hòa, p. Long Bình			X	X					X
357	BVĐK Vạn Phước	BVĐK Vạn Phước	42 CMT8, phường Long Hương			X	X					
358	BVĐK Vạn Phước	Điểm Y tế 1	593 Phan Văn Trị, Khu phố kim Hải, phường Long Hương			X	X	X				
359	BVĐK Vạn Phước	Điểm Y tế 2	13 Lê Trọng Tấn, phường Long Hương			X	X				X	
360	TYTphường Long Phước	TYTphường Long Phước	Không số, đường Long Phước, Khu phố 7	X				X	X			

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
361	TYTphường Long Phước	TYTphường Long Phước	Không số, đường Long Phước, Khu phố 7		X	X	X			X		
362	BVLê Văn Việt	Khu phố 7, đường 5, phường Long Phước	127, Đường 5, Khu phố 7		X	X	X	X				
363	TYTphường Minh Phụng	TYTphường Minh Phụng	524-526 Hồng Bàng, phường Minh Phụng	X	X			X	X	X		
364	Điểm Y tế 1 của TYT phường Minh Phụng	Điểm Y tế 1 của TYT phường Minh Phụng	8/32 Tân Hóa, phường Minh Phụng	X	X			X	X	X		
365	Điểm Y tế 2 của TYT phường Minh Phụng	Điểm Y tế 2 của TYT phường Minh Phụng	144 Phó Cơ Điều, phường Minh Phụng	X	X			X	X	X		
366	Phòng khám Đa Khoa Thuận Kiều	Trường THCS Lê Anh Xuân	Số 40 hẻm 762 Hồng Bàng, phường Minh Phụng			X	X	X	X	X	X	X
367	Phòng khám Đa Khoa ISHII Sài gòn	Trường THCS Hậu Giang	Số 08 Lò Siêu, phường Minh Phụng			X	X	X	X	X	X	X
368	Phòng khám Đa Khoa Đại Phước	Trường Tiểu học Đề Thám	Số 10 Lê Đại Hành, phường Minh Phụng			X	X	X	X	X	X	X
369	Phòng khám Phú Đức	Trường Tiểu học Lê Đình Chinh	Số 203 Nguyễn Thị Nhỏ, phường Minh Phụng			X	X	X	X	X	X	X
370	Phòng khám Đa Khoa Thuận Kiều	Trường Tiểu học Âu Cơ	160 Trần Quý, phường Minh Phụng			X	X	X	X	X	X	X
371	Phòng khám Đa khoa Ngọc Minh	Trường Tiểu học Nguyễn Thi	Số 1484 đường 3/2, phường Minh Phụng			X	X	X	X	X	X	X
372	TYTphường Nhiêu Lộc	Phòng Khám Đa Khoa TYTNhiêu Lộc	80/5 Bà Huyện Thanh Quan	X	X	X	X	X	X	X		
373	TYTphường Nhiêu Lộc	Điểm Y tế 2 Nhiêu Lộc	398b Cách Mạng Tháng Tám	X	X	X	X	X	X	X		
374	TYTphường Nhiêu Lộc	Điểm Y tế 4 Nhiêu Lộc	407/12 Lê Văn Sỹ	X	X	X	X	X	X	X		
375	Phòng Khám Đa Khoa BVGiao thông vận tải TP HCM	Phòng Khám Đa Khoa BVGiao thông vận tải TP HCM	136 Cách Mạng Tháng Tám phường Nhiêu Lộc			X		X	X	X		
376	BVĐa khoa Bình Dương	TYTphường Phú An	Đường DT744, khu phố Bến Giảng, phường Phú An			X	X	X	X	X		
377	BVĐa khoa Bình Dương	Trường Trung học cơ sở Hiệp An	Đường Nguyễn Chí Thanh, Khu phố Hiệp An 2, phường Phú An			X	X	X	X	X		
378	TYTphường Phú An	Trường Tiểu học Hồ Hảo Hớn	Đường DT 744, Khu phố Bến Giảng, phường Phú An		X							
379	TYTphường Phú An	Trường THCS Trần Bình Trọng	196 Đ. Mạc Đĩnh Chi, phường Phú An		X			X	X			
380	TYTphường Phú An	Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	1212 Nguyễn Chí Thanh, phường Phú An		X					X		

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
381	TYTphường Phú An	TYTphường Phú An	Đường DT 744, Khu phố Bến Giảng, phường Phú An	X					X			
382	TYTphường Phú Định	TYTphường Phú Định	6B Phú Định	X				X	X	X		
383	TYTphường Phú Định	Điểm Y tế 1	59 Lương Ngọc Quyến	X				X	X	X		
384	TYTphường Phú Định	Điểm Y tế 2	64 Hoài Thanh	X				X	X	X		
385	TYTphường Phú Định	Điểm Y tế 3	19 Mễ Cốc	X				X	X	X		
386	BVĐa khoa Chánh Hưng	Trụ sở Khu phố 1 (UBND phường 11 cũ)	13 Ưu Long				X			X		
387	BVĐa khoa Chánh Hưng	Trường THPT Ngô Gia Tự	360E Bình Đông				X					
388	BVĐa khoa Chánh Hưng	Chùa Lâm Quang	301/117/H70 Bình Đông				X					
389	BVĐa khoa Chánh Hưng	Trường THPT Võ Văn Kiệt	629 Bình Đông				X	X				
390	BVĐa khoa Chánh Hưng	Chung cư AURORA	277 Bình Đông				X		X			
391	BVĐa khoa Chánh Hưng	Trụ sở Khu phố 15	50 Hoàng Sĩ Khải				X			X		
392	BVđa khoa Tân Hưng	Trường THCS Lê Lai	236 Bình Đông			X	X				X	
393	BVĐa khoa Chánh Hưng	Trụ sở khu phố 31	Số 122 Phú Định				X					
394	BVĐa khoa Chánh Hưng	Khu phố 29	Số 343 Lưu Hữu Phước				X	X				
395	BVĐa khoa Chánh Hưng	Khu phố 27	1/42 Mễ cốc				X	X				
396	BVĐa khoa Chánh Hưng	Trụ sở khu phố 41	Số 133 Trương Đình Hội				X		X			
397	BVĐa khoa Chánh Hưng	Điểm Y tế 1 - TYT phường Phú Định	59 Lương Ngọc Quyến				X			X		
398	BVĐa khoa Chánh Hưng	Trường Tiểu học Hồng Đức	289A Bình Đông				X					X
399	BVĐa khoa Chánh Hưng	Trường Mầm non Bé Ngoan	119A Mễ Cốc				X					X
400	Phòng khám đa khoa vạn thành sài gòn	Trường Tiểu Học Quang Trung	phường Phú Mỹ		X			X				

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
401	Phòng khám đa khoa vạn thành sài gòn	Trường Tiểu Học Phú Mỹ CS2	Tân Phú, phường Phú Mỹ		X						X	X
402	BVNhân dân Gia Định	Điểm y tế của TYT P. Phú Mỹ (TYT Mỹ Xuân)	Tổ 02 KP Thị Vải, P. Phú Mỹ			X	X	X	X	X	X	
403	BVNhân dân Gia Định	TYTphường Phú Mỹ	Số 25 Huỳnh Tịnh Của, KP Ngọc Hà, P. Phú Mỹ			X	X	X	X	X	X	
404	Phòng khám đa khoa Mỹ Xuân	Phòng khám Đa khoa Mỹ Xuân	phường Phú Mỹ			X	X	X	X	X	X	
405	BVđa khoa Phú Nhuận	BVđa khoa Phú Nhuận	274 Nguyễn Trọng Tuyển		X	X	X	X	X	X		
406	BVđa khoa Phú Nhuận	Câu lạc bộ văn hóa thể thao Nguyễn Đình Chính	164 Nguyễn Đình Chính		X	X	X					
407	BVđa khoa Phú Nhuận	Học viện Hàng Không	18A/1 Cộng Hòa			X						
408	BVđa khoa Phú Nhuận	Trường Tiểu học Đặng Văn Ngữ	35 Đặng Văn Ngữ		X			X				
409	BVđa khoa Phú Nhuận	Trường THCS Đào Duy Anh	14 Lê Quý Đôn		X				X			
410	BVđa khoa Phú Nhuận	THCS Ngô Tất Tố	17 Đặng Văn Ngữ			X	X				X	
411	BVđa khoa Phú Nhuận	Trường Mầm non Sơn Ca 8	190 Nguyễn Trọng Tuyển			X	X					X
412	TYTphường Phú Thạnh	TYTphường Phú Thạnh	149/23 Lý Thánh Tông, phường Phú Thạnh	X				X	X	X		
413	TYTphường Phú Thạnh	Điểm Y tế 1 của TYTphường Phú Thạnh	212/21 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh	X				X	X	X		
414	TYTphường Phú Thạnh	Điểm Y tế 2 của TYTphường Phú Thạnh	299 Lũy Bán Bích, phường Phú Thạnh	X				X	X	X		
415	TYT phường Phú Thọ	TH TRƯNG TRẮC	160 NGUYỄN THỊ NHỎ		X							
416		TH QUYẾT THẮNG	391 CX LÊ ĐẠI HÀNH		X			X				
417		TH NGUYỄN THỊ NHỎ	SỐ 01, CC PHÚ THỌ		X				X			
418		TSC TYT phường PHÚ THỌ	62/13, ĐƯỜNG SỐ 2, CX LỮ GIA	X					X			
419		ĐYT1 TYT phường PHÚ THỌ	228 LÃNH BINH THĂNG	X	X			X	X	X		
420		ĐYT2 TYT phường PHÚ THỌ	1156 ĐƯỜNG 3/2	X								

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
421	BVPhục hồi chức năng - ĐTBNN	Trường THCS Phú Thọ	1122A đường 3 tháng 2		X							
422		Trường TH Phú Thọ	322 Tôn Thất Hiệp		X							
423		Trường THCS Lữ Gia	52/1A Lữ Gia		X	X	X	X				
424		UBND phường Phú Thọ - CS2	35/37 Bình Thới		X	X	X		X			
425		Trường Mầm non Sao Vàng - CS2	120/17-18 Tôn Thất Hiệp		X	X	X			X		
426	BVNhân dân 115	TYTphường Phú Thọ Hòa	265 đường Tân Quý, phường Phú Thọ Hòa			X	X					
427	TYTphường Phú Thuận	Trường MN Trẻ Sáng Tạo	29/30/10 Hoàng Quốc Việt, phường Phú Thuận	X								
428	TYTphường Phú Thuận	MN Hát Ca	29/5E Gò Ô Môi, phường Phú Thuận	X								
429	TYTphường Phú Thuận	MN Trái Đất Xanh	20 Lê Thị Chợ, phường Phú Thuận	X								
430	TYTphường Phú Thuận	TYTphường Phú Thuận	1705 Huỳnh Tấn Phát, phường Phú Thuận	X				X	X	X		
431	Phòng khám đa khoa Gentical	Nhà Sinh hoạt cộng đồng KDC Bộ Công An	hẻm 160 Nguyễn Văn Quỳ, phường Phú Thuận			X	X					
432	BVĐa khoa Tân Hưng	Điểm Y tế của TYT phường Phú Thuận	A53-A54-A55 KDC Tân Thuận Nam, phường Phú Thuận			X	X	X				
433	Phòng khám đa khoa Gentical	TYTphường Phú Thuận	1705 Huỳnh Tấn Phát, phường Phú Thuận			X	X			X		
434	Phòng khám đa khoa Gentical	Chung Cư Jamona City	số 772 Đào Trí, phường Phú Thuận			X	X				X	
435	BVĐa Khoa Nguyễn Thị Thập	BVđa khoa Nguyễn Thị Thập	101 Nguyễn Thị Thập, phường Tân Mỹ		X	X	X	X	X			
436	TYTPhước Long	Trường THPT Đặng Tấn Tài	76 đường 128, Phước Long		X							
437	Bv Lê Văn Việt	Ni Viên Phước Long	172 đường Nam Hòa, Phước Long	X	X	X	X					
438	PKĐK Thuộc Công ty cổ phần PKĐK Thiên Nam	PKĐK Thuộc Công ty cổ phần PKĐK Thiên Nam	192 đường 3/2, phường Rạch Dừa		X	X	X	X	X	X	X	
439	Phòng khám đa khoa Medic Sài Gòn 5	Phòng khám đa khoa Medic Sài Gòn 5	Số 637C, Đường 30/4, phường Rạch Dừa		X	X	X	X	X	X	X	
440	Phòng khám đa khoa Medic Sài Gòn 5	TRẠM Y TẾ	Số 04 đường Đô Lương, phường Phước Thắng		X	X	X					X

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
441	Trạm Y tế	Khám lưu động tại nhà	Tại nhà	X	X	X	X	X	X	X	X	X
442	PKĐK Thuộc Công ty cổ phần PKĐK Thiên N	PKĐK Thuộc Công ty cổ phần PKĐK Thiên Nam	192 đường 3/2, phường Rạch Dừa		X	X	X	X	X	X	X	
443	Phòng khám đa khoa Medic Sài Gòn 5	Phòng khám đa khoa Medic Sài Gòn 5	Số 637C, Đường 30/4, phường Rạch Dừa		X	X	X	X	X	X		
444	Phòng khám đa khoa Medic Sài Gòn 5	Điểm trạm y tế	484/2 đường 30/4			X	X				X	
445	Phòng khám đa khoa Medic Sài Gòn 5	BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ	01 Nguyễn Hữu Cảnh			X	X					X
446	BVĐa khoa Tân Định	BVĐa khoa Tân Định	338 Hai Bà Trưng, phường Tân Định			X	X	X	X	X		
447	BVNhân dân Gia Định CS2	BVNhân dân Gia Định CS2	125 Lê Lợi, phường Bến Thành			X	X	X	X	X		
448	BVĐa khoa Khánh Hội	UBND phường Sài Gòn	45-47 Lê Duẩn, phường Sài Gòn			X	X	X		X		
449	BVNhi Đồng 2	BVNhi Đồng 2	14 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn	X	X			X	X	X		
450	BVĐHYD	UBND phường Sài Gòn	45-47 Lê Duẩn, phường Sài Gòn			X	X		X			
451	BVđa khoa Chánh Hưng	UBND phường Sài Gòn	45-47 Lê Duẩn, phường Sài Gòn			X	X				X	
452	TYTphường Sài Gòn	Trường tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm	2bis Nguyễn Bỉnh Khiêm		X							
453	TYTphường Sài Gòn	Trường quốc tế Vinschool	2 Tôn Đức Thắng, phường Sài Gòn		X			X	X			
454	TYTphường Sài Gòn	Trường THCS Võ Trường Toản	11 Nguyễn Bỉnh Khiêm. phường Sài Gòn		X					X	X	
455	TYTTam Bình	TYTphường Tam Bình	43 Bình Chiểu, P. Tam Bình	X								
456	TYTTam Bình	Điểm y tế 1 phường Tam Bình	4 đường 9 P. Tam Bình	X					X			
457	TYTTam Bình	Trường Tiểu học Trần Vân Vân	15 đường 11, kp 19 P. Tam Bình		X			X				
458	TYTTam Bình	Trường Tiểu học Trương Văn Hải	75 đường Phú Châu , P. Tam Bình		X				X	X		
459	TYTTam Bình	Trường TH Bình Chiểu	902 đường TL43, P Bình Chiểu		X						X	X
460	BVđa khoa Thủ Đức	Giáo xứ Tam Hải	180 Đường Tam Châu, P Tam Bình			X						

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
461	BVđa khoa Thủ Đức	Giáo xứ Châu Bình	14 Phú Châu, P Tam Bình			X	X		X			
462	Phòng khám đa khoa thuộc TYTphường Tam Thắng	TYTphường Tam Thắng	278 Lê Lợi, phường Tam Thắng	X	X	X		X	X	X		
463		607 Nguyễn An Ninh	607 Nguyễn An Ninh, phường Tam Thắng	X	X	X	X					
464		38A Nguyễn Hới	38A Nguyễn Hới, phường Tam Thắng				X					
465		442/1/14 đường 2/9	442/1/14 đường 2/9, phường Tam Thắng				X	X				
466		Chung cư Lakeside	Trung tâm đô thị Chí Linh, phường Tam Thắng				X		X			
467		378/1 Trương Công Định	378/1 Trương Công Định, phường Tam Thắng				X			X		
468		Trường TH Trưng Vương	01 Nguyễn Lương Bằng, phường Tam Thắng		X							
469		Trường TH Lê Lợi	276 Lê Lợi, phường Tam Thắng		X			X				
470		Trường TH Song Ngữ	44 Lương Thế Vinh, phường Tam Thắng		X				X	X		
471		Tại nhà	Tại nhà đối với các đối tượng không có khả năng di chuyển đến địa điểm khám	X	X	X	X	X	X	X		
472	TYTphường Tân Bình	Phòng khám đa khoa thuộc TYTphường Tân Bình	12 Tân Hải, phường Tân Bình	X	X	X	X	X	X	X		
473	BVTân Bình	BVTân Bình	605 Hoàng Văn Thụ, phường Tân Sơn Nhất	X	X	X	X	X	X	X		
474	BVNguyễn Trãi	BVNguyễn Trãi	314 Nguyễn Trãi, phường An Đông	X	X	X	X	X	X	X		
475	Phòng khám Đa khoa thuộc TYT phường Tân	TYTphường Tân Định	02 Đặng Tất, phường Tân Định	X		X	X	X	X	X		
476	Phòng khám đa khoa Medic Sài Gòn 2	Phòng khám đa khoa Medic Sài Gòn 2	Số 252 Quốc lộ 51, Khu phố Phước Hiệp, phường Tân Hải		X	X	X	X	X	X		
477	pkđk thuộc Công Ty tnhh AMV VACCINE tại	điểm y tế 1 - tyt phường Tân Hoà	61/34 Đất Thánh, Tân Hoà		X	X						
478		trường TH Ngọc Hồi cs2	373/1/75 Lý Thường Kiệt, Tân Hoà		X	X						
479		điểm y tế 1 - tyt phường Tân Hoà	61/34 Đất Thánh, Tân Hoà		X	X		X				
480		trường Thcs Hai Bà Trưng	51/4 Nguyễn Thị Nhỏ, Tân Hoà		X	X			X			

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
481	pkđk thuộc Công Ty tnhh AMV VACCINE tại	tyt phường Tân Hoà	238 Âu Cơ, Tân Hoà		X	X				X		
482	TYTphường Tân Hưng	TYTphường Tân Hưng	208 Lê Văn Lương, phường Tân Hưng	X				X	X	X		
483	TYTphường Tân Hưng	Điểm Y tế 3 của TYTphường Tân Hưng	98 đường 13, phường Tân Hưng	X				X	X	X		
484	BVNguyễn Trãi	BVNguyễn Trãi	314 Nguyễn Trãi, phường An Đông			X	X	X	X	X		
485	BVĐa khoa Quốc tế Nam Sài Gòn	BVĐa khoa Quốc tế Nam Sài Gòn	88 đường số 8, KDC Trung Sơn, xã Bình Hưng			X	X	X	X	X	X	
486	BVĐại Học Y Dược Thành Phố	Chung cư Quốc Cường Gia Lai	421 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng			X	X	X				
487	BVĐa Khoa Tân Hưng	Trường THPT Tân Phong	19F Nguyễn Văn Linh, phường Tân Hưng			X	X		X			
488	BVĐại Học Y Dược Thành Phố	Văn Phòng khu phố 5-6	751 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng			X	X					X
489	TYTphường Tân Khánh	TYTphường Tân Khánh	Đường Yết Kiêu, Khu phố Khánh Hòa, phường Tân Khánh	X				X	X	X		
490	Phòng Khám Đa Khoa Nam Anh	Trường tiểu học Thạnh Hội	Đường Thạnh Hội 05, KP Thạnh Hội, phường Tân Khánh		X	X	X					
491	Phòng Khám Đa Khoa Nam Anh	Điểm Y tế 1, TYTphường Tân Khánh	Khu phố Cây Chàm, phường Tân Khánh			X	X	X	X			
492	BVĐa khoa Nguyễn Thị Thập	BVĐa khoa Nguyễn Thị Thập	101 Nguyễn Thị Thập, phường Tân Mỹ	X	X	X	X	X	X	X	X	
493	BVĐa khoa Tân Phú	BVĐa khoa Tân Phú	609/611 Âu Cơ, phường Tân Phú		X	X	X	X	X	X		
494	BVĐa khoa Tân Phú	Đảng ủy phường Tân Phú	70/1A Huỳnh Thiện Lộc, phường Tân Phú			X	X					
495	pkđk thuộc Công Ty tnhh AMV VACCINE tại	tyt phường Tân phú cơ sở 2	421 Âu Cơ, Tân phú			X	X					
496		Chung cư Ruby land	4 Lê Bá Quát, Tân Phú			X	X					
497		chung cư Khuông Việt	341/13a Khuông Việt, Tân Phú			X	X	X				
498		Trụ sở khu phố	37 Lê Ngã, Tân phú			X	X		X			
499		trường tiểu học Lê Thánh Tông	179 Trịnh Đình Trọng, Tân phú			X	X			X		
500		trung tâm chính trị Tân Phú	122 Hòa Bình, Tân Phú			X	X				X	

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
501	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH Medic Tâm An Phú Mỹ	Trường TH Nguyễn Thị Minh Khai	phường Tân Phước		X							
502		Trường TH Lý Thường Kiệt	phường Tân Phước		X			X				
503		Trường TH Nguyễn Thị Định	phường Tân Phước		X				X			
504	Phòng khám đa khoa Medic Sài Gòn 2	Phòng khám đa khoa Medic Sài Gòn 2	Số 252 Quốc lộ 51, Khu phố Phước Hiệp, phường Tân Hải		X	X	X	X	X	X		
505	Phòng khám đa khoa Đại Tòng Lâm	Văn phòng khu phố Hải Sơn	KP Hải Sơn, phường Tân Phước			X	X					
506	TTYT KV Phú Mỹ	Giáo xứ Lam Sơn	KP Lam Sơn, phường Tân Phước			X	X					
507	Phòng khám đa khoa Đại Tòng Lâm	Trường TH Lý Thường Kiệt	phường Tân Phước			X	X					
508	TTYT KV Phú Mỹ	giáo xứ Lam Sơn	KP Lam Sơn, phường Tân Phước			X	X					
509	TTYT KV Phú Mỹ	Văn phòng khu phố Ông Trịnh	KP Ông Trịnh, phường Tân Phước			X	X	X				
510	TTYT KV Phú Mỹ	TTHTCĐ phường Tân Phước	KP Ông Trịnh, phường Tân Phước			X	X	X				
511	Phòng khám đa khoa Đại Tòng Lâm	Văn phòng khu phố Song Vĩnh	KP Song Vĩnh, phường Tân Phước			X	X		X			
512	TTYT KV Phú Mỹ	Trường TH Lý Thường Kiệt	phường Tân Phước			X	X		X			
513	Phòng khám đa khoa Medic Tâm An	TTCUDV công phường Tân Phước	khu phố Tân Lộc, phường Tân Phước			X				X		
514		Văn phòng khu phố Hải Sơn	phường Tân Phước			X	X				X	
515		Văn phòng khu phố Ông Trịnh	phường Tân Phước			X	X					X
516		TTVHHTCĐ phường Tân Phước	phường Tân Phước			X	X					X
517		Trường TH Nguyễn Thị Minh Khai	phường Tân Phước		X							
518		Trường TH Lý Thường Kiệt	phường Tân Phước		X			X				
519		Trường TH Nguyễn Thị Định	phường Tân Phước		X				X			
520	BVTân Bình	BVPhú Nhuận	605 Hoàng Văn Thụ	X	X	X	X	X	X	X		

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
521	Trạm Y Tế Tân Sơn Hòa	Tiểu học Bình Giã	154/321 Phạm Văn Hai		X					X		
522	Trạm Y Tế Tân Sơn Hòa	THCS-PTTH Thái Bình Dương	8 Phan Đình Giót		X					X		
523	TYTphường Tân Sơn NHất	TYTphường Tân Sơn NHất	1132 Cách mạng tháng 8	X				X	X	X		
524	PK PKĐK GENTICAL THUỘC CN CTY TNHH AMV VACCINE	PK PKĐK GENTICAL THUỘC CN CTY TNHH AMV VACCINE	951-951A Cách Mạng Tháng Tám			X	X	X	X	X		
525	PK Queen	PK Queen	118 Bành Văn Trân			X	X	X	X	X		
526	BV đa khoa Tân Bình	BV đa khoa Tân Bình	605 Hoàng Văn Thụ			X	X	X	X	X		
527	PK PKĐK GENTICAL THUỘC CN CTY TNHH AMV VACCINE	Trường th Tân Sơn Nhất	62 Thăng Long, Tân Sơn Nhất			X	X					
528	PK Queen	THCS Ngô Sĩ Liên phân hiệu 2	(686/78 CMT8			X	X					
529	PK Queen	THCS Âu Lạc	(46 Hoàng Việt)			X	X	X				
530	PK Queen	Mn Quận	(290 Hoàng Văn Thụ)			X	X		X			
531	Bv Thống Nhất	Trường TH Tân Sơn Nhất	(62 Thăng long)			X	X			X		
532	PK Queen	Trường TH Phạm Văn Hai	(256A Phạm văn Hai)			X	X				X	
533	TYTphường Tân Sơn Nhì	TYTphường Tân Sơn Nhì	382/46 Tân Kỳ Tân Quý, Tân Sơn Nhì	X	X			X	X	X	X	
534	BVđa khoa Bưu Điện	TYTphường Tân Sơn Nhì	382/46 Tân Kỳ Tân Quý, Tân Sơn Nhì		X	X	X		X	X	X	
535	Điểm Y tế của TYTphường Tân Sơn	Điểm Y tế của TYTphường Tân Sơn Nhì	08 Nguyễn Thế Truyện, Tân Sơn Nhì	X				X	X	X		
536	TYTphường Tân Sơn Nhì	Mầm non Hoàng Gia	số 1 đường D2	X								
537	TYT phường Tân Tạo	TYT phường Tân Tạo	Số 02 đường 3C, phường Tân Tạo	X	X			X	X	X	X	X
538	TYT phường Tân Tạo, Phòng khám Thành Công	TYT phường Tân Tạo	Số 02 đường 3C, phường Tân Tạo			X						
539		Chung cư Vision	Hẻm 96 Đ. Trần Đại Nghĩa, Tân Tạo			X						
540		Văn phòng Công ty Phúc Khang	807 Trần Văn Giàu, Tân Tạo			X		X				

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
541	TYT phường Tân Tạo, Phòng khám Thành Công	Trường TH Lê Quý Đôn	2A/58 Lê Ngung, phường Tân Tạo			X			X			
542	TYT phường Tân Tạo	Trường TH Tân Tạo A	Số 3, Đường Số 3, phường Tân Tạo		X			X				
543	TYT phường Tân Tạo	Trường TH Bình Tân	Số 1 Đường số 48, phường Tân Tạo		X				X	X		
544	BVNhân dân Gia Định	TYTphường Tân Thành	Đường 81, KP Tân Hạnh, P. Phú Mỹ			X	X	X	X	X		
545	Phòng khám Đa khoa 115 Y Dược	Điểm Y tế thuộc TYTphường Tân Thới Hiệp (TYT Hiệp Thành cũ)	286B, đường HT13, phường Tân Thới Hiệp		X	X	X					
546	TYTphường Tân Thới Hiệp	Trường Tiểu học Lê Văn Thọ	Trường Tiểu học Lê Văn Thọ		X							
547	Phòng khám Đa khoa 118	Nhà Văn hóa phường Tân Thới Hiệp	99/7, Nguyễn Thị Đặng, phường Tân Thới Hiệp		X	X	X	X				
548	TYTphường Tân Thới Hiệp	Trường Tiểu học Lê Văn Thọ	Trường Tiểu học Lê Văn Thọ		X			X				
549	BVđa khoa Hồng Đức II	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi		X	X	X	X				
550	BVđa khoa Hồng Đức II	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi		X	X	X		X			
551	TYTphường Tân Thới Hiệp	Trường THCS Nguyễn Chí Thanh	Trường THCS Nguyễn Chí Thanh		X				X			
552	BVđa khoa Hồng Đức II	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi		X	X	X			X		
553	TYTphường Tân Thới Hiệp	Trường THCS Nguyễn Chí Thanh	Trường THCS Nguyễn Chí Thanh		X					X		
554	TYTphường Tân Thới Hiệp	Trường THCS Nguyễn Hiền	Trường THCS Nguyễn Hiền		X						X	
555	TYTphường Tân Thới Hiệp	Trường THCS Nguyễn Hiền	Trường THCS Nguyễn Hiền		X							X
556	TYTphường Tân Uyên	Trường TH&THCS Huỳnh Văn Lũy	khu phố Bạch Đằng 2, phường Tân Uyên		X							
557	TYTphường Tân Uyên	Trường THCS Lê Thị Trung	khu phố Uyên Hưng 7, phường Tân Uyên		X			X	X			
558	TYTphường Tân Uyên	Trường Tiểu Học - THCS Tân	khu phố Tân Mỹ 2, phường Tân Uyên		X					X		
559	TYTphường Tân Uyên	Trường Tiểu Học Uyên Hưng	khu phố Uyên Hưng 7, phường Tân Uyên		X						X	X
560	TYTphường Tăng Nhơn Phú	Phòng khám Đa khoa TYTphường Tăng Nhơn Phú	48A đường Tăng Nhơn Phú, phường Tăng Nhơn Phú	X	X	X	X	X	X	X	X	

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
561	TYTphường Tăng Nhơn Phú	Điểm Y tế 1	Số 08 Trương Văn Thành	X	X	X	X	X	X	X		
562	TYTphường Tăng Nhơn Phú	Điểm Y tế 2	Số 82 Nam Cao	X	X	X	X	X	X	X		
563	PKĐK Timec	Điểm Y tế 2	Số 82 Nam Cao	X	X	X	X					
564	TYTphường Tây Nam	Khu Phố Rạch Bắp, Khu Phố An Thành, Khu Phố Dòng Sỏi, Khu Phố	Khu Phố Rạch Bắp, Khu Phố An Thành, Khu Phố Dòng Sỏi, Khu Phố An Tây		X	X	X	X	X	X	X	
565	BVĐa khoa Bình Thạnh	BVĐa khoa Bình Thạnh	Số 1 Chu Văn An, phường Bình Thạnh			X	X	X	X	X	X	X
566	TYTphường Thạnh Mỹ Tây	Điểm Y tế chính	220/24 Xô Viết Nghệ Tĩnh	X				X			X	
567	TYTphường Thạnh Mỹ Tây	Điểm Y tế 2	B7 Phú Mỹ	X							X	
568	TYTphường Thạnh Mỹ Tây	Điểm Y tế 3	524 Xô Viết Nghệ Tĩnh	X					X			
569	BVđa khoa Hồng Đức II	Văn phòng kp9	534 đường Lê Quang Hòa, kp9, p Thới An		X	X	X					
570	BVđa khoa Hồng Đức II	Văn phòng kp11	Số 80 đường Võ Thị Phải, kp11		X	X	X				X	
571	Phòng khám đa khoa CNC Sài Gòn Medik	Văn phòng kp 14;19	258 đường TX25, kp19		X	X	X			X		
572	Phòng khám đa khoa CNC Sài Gòn Medik	Văn phòng kp 43 cũ	Hẻm 104/4 TX22, kp23		X	X	X				X	
573	TYTphường Thới Hòa	TYTphường Thới Hòa	Đường NL14A, Khu phố Bình Hòa, phường Thới Hòa	X				X	X	X	X	X
574	BVĐa khoa Gò Vấp	BVĐa khoa Gò Vấp	641 Quang Trung		X	X	X	X	X	X		
575	TYTphường Thông Tây Hội	LMN Tí Hon	618/61/57 Quang Trung	X								
576	TYTphường Thông Tây Hội	Lớp Mẫu Giáo Lan Hương	107/33/3 đường số 11 phường Thông Tây Hội	X								
577	TYTphường Thông Tây Hội	Trường Mầm non Mèo Kitty	471 Lê Văn Thọ, phường Thông Tây Hội	X								
578	TYTphường Thông Tây Hội	Nhóm trẻ Hạt Đậu Nhỏ	158/23 phạm văn chiêu	X								
579	TYTphường Thông Tây Hội	LỚP MẦM NON NỤ CƯỜI	806/10 Quang Trung, phường Thông Tây Hội	X								
580	TYTphường Thông Tây Hội	Lớp MN Hoa Trạng Nguyên	158/52 Phạm Văn Chiêu, p. Thông Tây Hội	X					X			

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
581	TYTphường Thông Tây Hội	Mầm non Hương Sen	152/4 Nguyễn Văn Khối - phường Thông Tây Hội	X						X		
582	BVĐa khoa Gò Vấp	Trường TH Lương Thế Vinh	Số 2 Đường số 13			X	X				X	
583	BVĐa khoa Gò Vấp	Trường TH Lương Thế Vinh	Số 2 Đường số 13			X	X					X
584	TYTphường Thủ Dầu Một	TYTphường Thủ Dầu Một	Số 03, Văn Công Khai, khu phố Phú Cường 9, TDM	X	X	X	X	X	X	X	X	X
585	TYTphường Thủ Dầu Một	Lớp MNĐL Ngọc Lan	37/6 Bàu Bàng, phường Thủ Dầu Một	X								
586	TYTphường Thủ Dầu Một	Lớp MNĐL Vàng Anh	1/49, CMT8, phường Thủ Dầu Một	X								
587	TYTphường Thủ Dầu Một	Lớp MNĐL Chào Ngày Mới	74, Bùi Quốc Khánh 2	X								
588	TYTphường Thủ Dầu Một	Lớp MNĐL Anh Thư	895 Lê Hồng Phong	X								
589	TYTphường Thủ Dầu Một	Lớp MNĐL Sam My Chánh Nghĩa	Số 47, Lò chén, Khu phố Chánh Nghĩa 4	X								
590	TYTphường Thủ Dầu Một	Lớp MNĐL Vườn Tuổi Thơ	L01.02, Khu nhà trẻ, Chung cư Compass One-239, Đường Hoàng Văn Thụ	X								
591	TYTphường Thủ Dầu Một	Trường MNĐL Học Viện Tí Hon	Số 44/1 Đường Trần Tử Bình Khu phố Phú Cường 3	X								
592	TYTphường Thủ Dầu Một	Trường MN Trà My 3	Số 13 Bạch Đằng tổ 91 khu Phú Cường 14	X				X				
593	TYTphường Thủ Dầu Một	Trường MN Việt Anh 1	Khu 3, Phạm Ngũ Lão	X				X				
594	TYTphường Thủ Dầu Một	Trường MN Trà My 1	43 Ngô quyền, Thủ Dầu Một	X					X			
595	TYTphường Thủ Dầu Một	Trường MNĐL Búp Măng Vàng	435 đường 30/4 phường Thủ Dầu Một,TP Hồ Chí Minh	X					X			
596	TYTphường Thủ Đức	TYTphường Thủ Đức	số 34 đường 22 khu phố 8 , phường Thủ Đức	X				X	X	X		
597	TYTphường Thủ Đức	Điểm Y tế 1 của TYTphường Thủ Đức	số 7 Khổng tử , khu phố 31 phường Thủ đức	X					X			
598	TYTphường Thủ Đức	Điểm Y tế 2 của TYTphường Thủ Đức	71A đường 8 khu phố 24	X		X	X	X	X	X		
599	TYTphường Thủ Đức	Trường mầm non Vành Khuyên	178 Đặng Văn Bi	X								
600	TYTphường Thủ Đức	Trường TH Linh Chiểu	45 Chương Dương		X			X				

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
601	TYTphường Thủ Đức	Trường TH Lương Thế Vinh	1 Dân Chủ		X			X				
602	TYTphường Thủ Đức	Trường THCS Trường Thọ	71/25 đường 8		X				X	X		
603	TYTphường Thủ Đức	Trường THCS Lê Văn Việt	15 Nguyễn Bá Luật		X					X		
604	TYTphường Thủ Đức	Trụ sở BĐH khu phố 41, 44, 45	32 đường 3	X		X	X				X	X
605	TYTphường Thuận An	TYTphường Thuận An	Đường Cách Mạng Tháng 8, khu phố Thạnh Lợi, phường Thuận An	X								
606	TTYTkhu vực Thuận An	TTYTkhu vực Thuận An	Đường Nguyễn Văn Tiết, kp Đông Tư, phường Lái Thiêu			X	X	X	X	X	X	X
607	Phòng Khám đa khoa Thánh Tâm	Phòng Khám đa khoa Thánh Tâm	số 2, Đường Nguyễn Văn Tiết, kp Đông Tư, phường Lái Thiêu			X	X	X	X	X	X	X
608	Phòng Khám Đa Khoa Phúc An Khang	Phòng Khám Đa Khoa Phúc An Khang	Đại Lộ Bình Dương, Thuận Giao			X	X	X	X	X	X	X
609	Phòng Khám Sài Gòn An Thành	Phòng Khám Sài Gòn An Thành	69A, Cách Mạng Tháng Tám, phường Thuận An			X	X	X	X	X	X	X
610	Phòng Khám BF2	Phòng Khám BF2	Thửa 189 Tờ bản đồ số 230 Đại lộ Bình Dương, khu phố Bình Giao, phường Thuận Giao			X	X	X	X	X	X	X
611	TYTphường Thuận An	Trường Tiểu học Lý Tự Trọng	số 09, đường Cách Mạng Tháng Tám, Khu phố Thạnh Lợi, phường Thuận An		X			X	X			
612	TYTphường Thuận An	Trường Tiểu học Hưng Định	Số 9, đường CMT8, khu phố Hưng Phước, phường Thuận An		X					X		
613	TYTphường Thuận Giao	TYTphường Thuận Giao	Số 08 Đại lộ Bình Dương, khu phố Hòa Lân 1, phường Thuận Giao	X				X	X	X	X	
614	TYTphường Thuận Giao	Điểm Y tế của TYTphường Thuận Giao	Đường Bình Chuẩn 18, khu phố Bình Phú, phường Thuận Giao	X								
615	TYTphường Thuận Giao	Trường Trung Học Cơ Sở Thuận Giao	T6/222 đường Thuận Giao 25, khu phố Bình Thuận 2		X			X	X			
616	Phòng khám đa khoa Thuộc Công ty cổ phần Phòng khám đa khoa Tâm Thiện Tâm	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty cổ phần Phòng khám đa khoa Tâm Thiện Tâm	T6/45M Khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao			X	X	X	X	X	X	X
617	Điểm y tế Trung Mỹ Tây	Điểm y tế Trung Mỹ Tây	36 Đỗ Mười, phường Trung Mỹ Tây	X								
618	TYTTrung Mỹ Tây	TYTTrung Mỹ Tây	43 Trần Thị Năm, phường Trung Mỹ Tây	X								
619	TYTphường Vĩnh Tân	MN Vĩnh Tân	Đường ĐT 742 khu phố 4, phường Vĩnh Tân	X				X				
620	TYTphường Vĩnh Tân	LMN Hoa Sen Vàng	Đường 21, KP 4, P.Vĩnh Tân	X				X	X			

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
621	TYTphường Vĩnh Tân	LNĐL Họa Mi	Đường D1A, KP. Suối Tre, P.Vĩnh Tân	X				X	X			
622	TYTphường Vĩnh Tân	LNĐL Ngôi Sao Xanh	Đường TB60, Khu Phố Cổng Xanh , P.Vĩnh Tân	X				X	X			
623	TYTphường Vĩnh Tân	LNĐL Búp Sen Hồng	Đường 37, Khu phố Nhà Đỏ,phường Vĩnh Tân	X				X	X			
624	TYTphường Vĩnh Tân	TYTphường Vĩnh Tân	Đường DT 742, khu phố 4, phường Vĩnh Tân	X				X	X	X	X	X
625	TYTphường Vĩnh Tân	Trường Mầm non Hoa Mùa Xuân	Khu phố 5, phường Vĩnh Tân	X				X				
626	TYTphường Vĩnh Tân	MN Học Viện Trẻ Thơ	Đường số 28 VSIP 2A, KP. 1, P. Vĩnh Tân	X				X				
627	TYTphường Vĩnh Tân	LMN Ánh Sao	Đường D5, Tổ 1 Kp1, Vĩnh Tân	X				X				
628	TYTphường Vĩnh Tân	Lớp Mầm non Việt Kids	Đường Hòa bình, khu phố 1, phường Vĩnh Tân	X				X				
629	TYTphường Vĩnh Tân	LMN Hoa Quỳnh 3	Đường N6A, KP Suối Tre, P.Vĩnh Tân	X				X				
630	TYTphường Vĩnh Tân	LMN Hoa Quỳnh 1	Đường D1B, Khu phố 1, P. Vĩnh Tân	X				X				
631	TYTphường Vĩnh Tân	LNĐL Ánh Ban Mai	Đường N7A, KP Suối Tre, P.Vĩnh Tân	X				X				
632	TYTphường Vĩnh Tân	LMN Trúc Việt	Đường D2B, KP1, P.Vĩnh Tân	X				X				
633	TYTphường Vĩnh Tân	MN Bông Trang	Đường Tân Bình 45 khu phố Bông Trang	X				X				
634	TYTphường Vườn Lài	Điểm Y tế 1 - TYTphường Vườn Lài	Số 498/43 Lê Hồng Phong, phường Vườn Lài	X				X	X	X		
635	TYTphường Vườn Lài	Điểm Y tế 4 - TYTphường Vườn Lài	Số 456 Lý Thái Tổ, phường Vườn Lài	X				X	X	X		
636	BVđa khoa Vạn Hạnh	BVđa khoa Vạn Hạnh	Số 700 Sư Vạn Hạnh, phường Hòa Hưng			X	X	X	X	X	X	
637	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	Số 266 - 268A Đường 3 tháng 2, phường Hòa Hưng			X	X	X	X	X	X	
638	Phòng khám đa khoa Pháp Anh	Phòng khám đa khoa Pháp Anh	Số 222 - 224 - 226 Nguyễn Duy Dương, phường Vườn Lài			X	X	X	X	X	X	
639	Phòng khám đa khoa thuộc công ty cổ phần đầu tư Khang Minh	Tổ Đình Ấn Quang	243 Sư Vạn Hạnh, phường Vườn Lài			X	X					
640	BV Đại Học Y dược	Trường TH Trương Định	382 Sư Vạn Hạnh, phường Vườn Lài			X	X	X				

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
641	Phòng khám Pháp Anh	Nhà thờ Vinh Sơn	251 đường Ba Tháng Hai, phường Vườn Lài			X	X	X				
642	BV Đại Học Y dược	Trường TH Nhật Tảo	01 Nhật Tảo, phường Vườn Lài			X	X				X	
643	BV Đa khoa Vạn Hạnh	Trường Hồ Thị Kỷ	105 Hồ Thị Kỷ, phường Vườn Lài			X	X				X	
644	BV Đa khoa Vạn Hạnh	Trường ĐH Kinh Tế	91 đường Ba tháng Hai, phường Vườn Lài			X	X					X
645	BVĐa khoa Khánh Hội	BVĐa khoa Khánh Hội	1-3-5 Đoàn Văn Bơ, phường Xóm Chiếu		X	X	X	X	X	X	X	X
646	BVĐa khoa Khánh Hội	Trường Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh	Số 92B/20Bis Tôn Thất Thuyết, phường Xóm Chiếu			X	X	X	X	X		
647	TYTphường Xóm Chiếu	Điểm Y tế 2 TYTphường Xóm Chiếu	89 bis Tôn Thất Thuyết	X	X			X	X	X		
648	TYTphường Xóm Chiếu	Điểm Y tế 4 TYTphường Xóm Chiếu	24 Lê Văn Linh	X				X	X	X		
649	TYTphường Xóm Chiếu	Trường THCS Khánh Hội	A75 Nguyễn Thần Hiến		X			X	X			
650	TYTphường Xuân Hoà	Điểm TYT2	06 Nguyễn Văn Mai, phường Xuân Hoà	X	X			X	X	X		
651	Trung tâm Y khoa Sài Gòn	TYTphường Xuân Hoà	18 Võ Văn Tần,phường Xuân Hoà			X	X	X	X	X		
652	TYTphường Xuân Hoà	Trường Tiểu học Mê Linh	159 Hai Bà Trưng, phường Xuân Hoà	X	X							
653	Trung tâm Y khoa Sài Gòn (Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Vietmedical)	Trường Tiểu học Mê Linh	159 Hai Bà Trưng, phường Xuân Hoà			X	X					
654	TYTphường Xuân Hoà	Trường Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyền	183 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hoà	X	X							
655	Trung tâm Y khoa Sài Gòn (Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Vietmedical)	Trường Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyền	183 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hoà			X	X					
656	TYTphường Xuân Hoà	Trường Tiểu học Trần Quốc Thảo	6 Võ Văn Tần,phường Xuân Hoà	X	X							
657	Trung tâm Y khoa Sài Gòn (Phòng khám đa khoa thuộc Công ty CP Vietmedical)	Trường Tiểu học Trần Quốc Thảo	7 Võ Văn Tần,phường Xuân Hoà			X	X					
658	TYTphường Xuân Hoà	Trung Tâm Bảo Trợ -Dạy Nghề - Tạo việc làm TP	215 Võ Thị Sáu, phường Xuân Hoà	X	X				X			
659	Trung tâm Y khoa Sài Gòn	Trung Tâm Bảo Trợ -Dạy Nghề - Tạo việc làm TP	215 Võ Thị Sáu, phường Xuân Hoà			X	X		X			
660	TYTphường Xuân Hoà	Trường MN Thiên Ân	49 Tú Xương,phường Xuân Hoà	X	X				X			

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
661	TYTphường Xuân Hoà	Trường MN Độc Lập - Lan Anh	117-119 Trương Định,phường Xuân Hoà	X	X				X			
662	TYTphường Xuân Hoà	Trường MN Thiên Phước	159 Hai Bà Trưng, phường Xuân Hoà	X	X					X		
663	TYTphường Xuân Hoà	Trường MN Tuổi Thơ 8	295 Hai Bà Trưng, phường Xuân hoà	X	X					X		
664	TYTphường Xuân Hoà	Trường Mai Anh	42 Tú Xương,phường Xuân Hoà	X	X					X		
665	TYTphường Xuân Hoà	Chùa Chantarangsay	707 Hoàng Sa	X	X						X	X
666	Trung tâm Y khoa Sài Gòn	Chùa Chantarangsay	707 Hoàng Sa			X	X				X	X
667	Phòng khám đa khoa Thiện Phúc	Điểm Y tế 2 Trạm Y tế	Đường Phú Thuận, ấp Phú Mỹ Hưng		X	X	X					
668	Phòng khám đa khoa Thiện Phúc	Trung tâm BTXH Thiện Phước	Đường Đỗ Đăng Tuyển, ấp Ba Sòng		X	X	X	X				
669	Phòng khám đa khoa Thiện Phúc	Điểm Y tế 2 Trạm Y tế	Đường Phú Thuận, ấp Phú Mỹ Hưng		X	X	X	X				
670	Phòng khám đa khoa Thiện Phúc	Văn phòng ấp An Hòa	Đường 791, ấp An Hòa		X	X	X	X				
671	Phòng khám đa khoa Thiện Phúc	Văn phòng ấp Chợ Củ	Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Củ		X	X	X		X			
672	Phòng khám đa khoa Thiện Phúc	Văn phòng ấp Gò Nổi	Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Củ		X	X	X			X		
673	BVLê Văn Thịnh	Trường Trung học Cơ sở Lý Nhơn	Ấp Lý Thái Bửu, xã An Thới Đông		X	X	X					
674	BVLê Văn Thịnh	Trường Tiểu học An Thới Đông	Ấp Rạch Lá, xã An Thới Đông		X	X	X	X	X			X
675	BVđa khoa Bình Dương	BVĐa khoa Bình Dương - Cơ sở 2	Ấp Tân Thành 2, xã Bắc Tân Uyên	X	X	X	X	X	X	X		
676	TYTxã Bắc Tân Uyên	TYTxã Bắc Tân Uyên	Ấp Tân Thành 4, xã Bắc Tân Uyên	X				X				
677	TTYTkhu vực Bàu Bàng	TYTxã Bàu Bàng	Quốc lộ 13, ấp Xà Mách, xã Bàu Bàng		X	X	X					
678	TTYTkhu vực Bàu Bàng	Trường Tiểu học Bàu Bàng	ấp Đồng Sổ, xã Bàu Bàng		X			X	X	X		
679	TTYTkhu vực Bàu Bàng	Quán Cafe Buôn mê	Lô 52, Tổ 13, Đường D, Ấp Chiến Thắng, xã Bàu Bàng		X	X	X					X
680	TYTxã Bàu Bàng	TYTxã Bàu Bàng	Quốc lộ 13, ấp Xà Mách, xã Bàu Bàng	X				X	X	X		

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
681	Phòng khám đa khoa Ngân Hà	Trường trung học cơ sở Bàu Bàng	Đường D5,ấp Đồng Sổ, xã Bàu Bàng		X				X	X		
682	Phòng khám đa khoa Ngân Hà	Trường Tiểu học Lai Uyên	ấp Bàu Hốt, xã Bàu Bàng		X			X				
683	TYTxã Bàu Lâm	TYTxã Bàu Lâm	ấp 2 Đông, xã Bàu Lâm	X					X	X	X	X
684	TYTxã Bàu Lâm	Điểm y tế TYTxã Bàu Lâm	Ấp Tân Lâm, xã Bàu Lâm	X					X	X	X	X
685	Phòng khám đa khoa Medic Tâm An	TYTxã Bàu Lâm	ấp 2 Đông, xã Bàu Lâm		X	X	X	X	X	X	X	X
686	BVĐa khoa Phương Chi	191 Đinh Đức Thiện, ấp 8, Xã Bình Chánh	191 Đinh Đức Thiện, ấp 8, Xã Bình Chánh			X	X			X	X	X
687	Phòng khám đa khoa Medic Sài Gòn 3	Nhà sinh hoạt khu I	Ấp khu I, Xã Bình Châu		X	X	X				X	
688	Phòng khám đa khoa Medic Sài Gòn 3	Nhà sinh hoạt ấp Bình Thắng	Ấp khu I, Xã Bình Châu		X	X	X					X
689	TYTxã Bình Giã	TYTxã Bình Giã	Hàng 5, ấp Gia Hòa yên, xã Bình Giã	X				X				
690	TYTxã Bình Hưng	TYTxã Bình Hưng	71A Đường số 1 KDC Bình Hưng, Ấp 19, xã Bình Hưng	X				X	X	X		
691	TYTxã Bình Hưng	Điểm Y tế TYTxã Bình Hưng	116 Đường số 9 KDC Phong Phú 4, xã Bình Hưng	X				X	X	X		
692	BV Lê Văn Thịnh, TYT xã Bình Khánh	Nhà Văn hóa ấp An Hòa	Ấp An Hòa, xã Bình Khánh		X	X	X					
693		Nhà Văn hóa ấp An Nghĩa	Ấp An Nghĩa, xã Bình Khánh		X	X	X					
694		Văn phòng ấp Bình An	Ấp Bình An, xã Bình Khánh		X	X	X	X				
695		Văn phòng ấp Bình Thuận, Văn phòng ấp Bình Mỹ	Ấp Bình Thuận và Ấp Bình Mỹ xã Bình Khánh		X	X	X	X				
696		Văn phòng ấp Bình Trung	Ấp Bình Trung, xã Bình Khánh		X	X	X		X			
697		Điểm Y tế Tam Thôn Hiệp	Ấp Tam Thôn Hiệp, xã Bình Khánh		X	X	X		X			
698		Nhà Văn hóa ấp Bình Lợi	Ấp Bình Lợi, xã Bình Khánh		X	X	X			X		
699		Ấp Bình Trường	Ấp Bình Trường, xã Bình Khánh		X	X	X			X		
700	TYTphường An Đông	Điểm y tế 1	50 Nguyễn Văn Đừng	X				X	X	X	X	X

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
701	TYTphường An Đông	Điểm y tế 3	282 Trần Phú	X				X	X	X	X	X
702	TYTphường An Đông	TYTAn Đông	268 Nguyễn Trãi	X				X	X	X	X	X
703	TYTxã Bình Mỹ	Điểm Y tế 1 -TYT xã Bình Mỹ	80 Hà Duy Phiên, ấp 5, xã Bình Mỹ	X								
704	TYTxã Bình Mỹ	TYTxã Bình Mỹ	351 Bến Than, ấp 12, xã Bình Mỹ	X					X			
705	TYTxã Bình Mỹ	Điểm Y tế 2-TYT xã Bình Mỹ	Đường Trung An, ấp Bốn Phú, xã Bình Mỹ	X								X
706	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH Tân Quy	Văn Phòng Ấp 15	205 Bến Than, ấp 15, xã Bình Mỹ			X	X		X			
707		Điểm Y tế 2-TYT xã Bình Mỹ	Đường Trung An, ấp Bốn Phú, xã Bình Mỹ			X	X			X		
708		TYTxã Bình Mỹ	351 Bến Than, ấp 12, xã Bình Mỹ			X	X					X
709	Phòng Khám Đa Khoa thuộc Công ty TNHH Y Khoa Quốc Tế Thiện Phúc	Trường Mầm Non Bình Mỹ	214 đường Bình Mỹ, ấp 2, xã Bình Mỹ			X	X			X		
710		Điểm Y tế 1 -TYT xã Bình Mỹ	80 Hà Duy Phiên, ấp 5, xã Bình Mỹ			X	X				X	
711		Trường Tiểu Học Bình Mỹ 2	Đường 177, ấp 7, xã Bình Mỹ			X	X					X
712		Trường Tiểu Học Bình Mỹ	339 đường Bình Mỹ, ấp 3, xã Bình Mỹ		X				X			
713	TTYTKhu vực Châu Đức	Trường THCS Nguyễn Huệ	Ấp Cù Bị, xã Châu Đức		X							
714	TTYTKhu vực Châu Đức	Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn	Ấp Bàu Sen, xã Châu Đức		X				X			
715	BVđa khoa khu vực Thủ Đức	TYTxã Châu Pha	Ấp Tân Lễ, xã Châu Pha			X	X					
716	BVđa khoa khu vực Thủ Đức	Điểm Y tế của TYTxã Châu Pha	Ấp Tóc Tiên 2, xã Châu Pha			X	X	X				
717	TYTxã Châu Pha	TYTxã Châu Pha	Ấp Tân Lễ, xã Châu Pha	X				X	X	X		
718	TYTxã Củ Chi	TYTxã Củ Chi	347 đường Phan Văn Khải, ấp Thượng, xã Củ Chi	X					X			
719	TYTxã củ chi	Điểm 1 TYTxã Củ Chi	Tỉnh lộ 8 ấp 5 xã củ chi	X				X				
720	TYTxã Củ Chi	Điểm 2 TYTxã Củ Chi	78 ấp Đình xã Củ Chi	X								

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
721	BVĐKKV Củ Chi	Trường tiểu học Tân Tiến	61, Trần Tử Bình, Ấp Tân Tiến		X							
722	BVĐKKV Củ Chi	Trường THCS Phước Vĩnh An	đường 417, ấp 5A		X							
723	BVĐKKV Củ Chi	Trường tiểu học Phan Văn Khải	Hẻm 103, đường Lê Minh Nhựt, ấp Chánh		X			X	X			
724	BVĐKKV Củ Chi	Trường tiểu học Phước Vĩnh An	Số 660, Tỉnh lộ 8, Ấp 4		X				X			
725	BVĐKKV Củ Chi	Trường tiểu học Tân Phú	Đường Nguyễn Thị Lắng, Ấp Cây Da		X							
726	BVĐKKV Xuyên Á	Trường Tiểu học Phan Văn Khải	103 Lê Minh Nhựt, ấp Chánh 1,	X	X	X	X					
727	BVĐKKV Xuyên Á	THCS Phước Vĩnh An	Đường 417, Ấp 5, xã Phước Vĩnh An	X	X	X	X	X				
728	TYTxã Củ Chi	Khám tại nhà cho người dân khó khăn trong việc đi lại	Khám tại nhà theo lịch của UBND xã	X	X	X	X	X	X	X	X	
729	TTYT Khu vực Long Đất	Trường TH Long Tân	ấp Tân Hiệp, xã Đất Đỏ		X							
730	TTYT Khu vực Long Đất	Trường TH Láng Dài 1	ấp Thanh An, xã Đất Đỏ		X							
731	TTYT Khu vực Long Đất	Trường TH Nguyễn Thị Hoa	ấp Thanh bình, xã Đất Đỏ		X			X	X			
732	Phòng khám đa khoa Medic Sài gòn	Trường THCS Đất Đỏ	ấp Hòa Hội, xã Đất Đỏ			X	X					
733	TTYTkhu vực Dầu Tiếng	TTYTkhu vực Dầu Tiếng	Số 2, Nguyễn Bỉnh Khiêm, ấp Cầu Đúc, xã Dầu Tiếng		X	X	X	X	X	X	X	X
734	TYTxã Đông Thạnh	TYTxã Đông Thạnh	Số 07 đường Đông Thạnh 4-2, ấp 55, xã Đông Thạnh	X				X	X	X		
735	Điểm y tế 1 của TYTxã Đông Thạnh	Điểm y tế 1 của TYTxã Đông Thạnh	Số 368 đường Bùi Công Trừng, ấp 117, xã Đông Thạnh	X				X	X	X		
736	Điểm y tế 2 của TYTxã Đông Thạnh	Điểm y tế 2 của TYTxã Đông Thạnh	Số 683 đường Trịnh Thị Miếng, ấp 97, xã Đông Thạnh	X				X	X	X		
737	BVđa khoa khu vực Hóc Môn	Ban nhân dân ấp 3 cũ	Số 1372 đường Đặng Thúc Vịnh, xã Đông Thạnh			X	X	X	X	X	X	X
738	BVđa khoa khu vực Hóc Môn	Ban nhân dân ấp 4 cũ	Số 101/5A đường Trịnh Thị Dối, xã Đông Thạnh			X	X	X	X	X		
739	Phòng khám đa khoa Quang Huy 1	Trường TH Thới Tam	Số 111 Trần Thị Bốc			X	X	X	X	X		
740	Phòng khám đa khoa Quang Huy 1	Trường THCS Phan Đăng Lưu	Số 550 Nguyễn Thị Ngâu			X	X					

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
741	Phòng khám đa khoa Quang Huy 1	Trường TH Tam Đông 2	Số 19/23 Nguyễn Thị Nghé			X	X	X	X	X		
742	TYT xã Hiệp Phước	Điểm Y tế 1 - TYTxã Hiệp Phước	548/28 đường Lê Thị Tám, Ấp 3, xã Hiệp Phước	X	X			X	X	X		
743	TYT xã Hiệp Phước	Điểm Y tế 2 - TYTxã Hiệp Phước	Khu dân cư Hiệp Phước 1, ấp 31, xã Hiệp Phước	X	X			X	X	X	X	X
744	TYT xã Hiệp Phước	Điểm chính - TYTxã Hiệp Phước	Nguyễn Văn Tạo, ấp 23, xã Hiệp Phước	X				X	X	X		
745	TYT xã Hiệp Phước	Văn phòng sinh hoạt ấp Nhơn Nghĩa	Văn phòng sinh hoạt ấp Nhơn Nghĩa, xã Hiệp Phước	X	X	X	X					
746	TYT xã Hiệp Phước	Văn phòng sinh hoạt ấp Nhơn Phú	Văn phòng sinh hoạt ấp Nhơn Phú, xã Hiệp Phước	X	X	X	X					
747	TYT xã Hiệp Phước	Văn phòng sinh hoạt ấp Long Kiểng Tây	Văn phòng sinh hoạt ấp Long Kiểng Tây, xã Hiệp Phước	X	X	X	X	X				
748	TYT xã Hiệp Phước	Văn phòng sinh hoạt ấp Long Kiểng Đông	Văn phòng sinh hoạt ấp Long Kiểng Đông, xã Hiệp Phước	X	X	X	X		X			
749	TYT xã Hiệp Phước	Văn phòng sinh hoạt ấp Nhơn Phước	Văn phòng sinh hoạt ấp Nhơn Phước, xã Hiệp Phước	X	X	X	X			X		
750	TYT xã Hiệp Phước	Văn phòng sinh hoạt ấp Nhơn Mỹ	Văn phòng sinh hoạt ấp Nhơn Mỹ, xã Hiệp Phước	X	X	X	X				X	
751	TYT xã Hiệp Phước	Văn phòng sinh hoạt ấp Nhơn Đức	Văn phòng sinh hoạt ấp Nhơn Đức, xã Hiệp Phước	X	X	X	X					X
752	TYT xã Hiệp Phước	Văn phòng sinh hoạt ấp Long Đức	Văn phòng sinh hoạt ấp Long Đức, xã Hiệp Phước	X	X	X	X					
753	TYT xã Hiệp Phước	Văn phòng sinh hoạt ấp Bà Chồi	Văn phòng sinh hoạt ấp Bà Chồi, xã Hiệp Phước	X	X	X	X					
754	TYT xã Hiệp Phước	Văn phòng sinh hoạt ấp Long Thới	Văn phòng sinh hoạt ấp Long Thới, xã Hiệp Phước	X	X	X	X	X				
755	TYT xã Hiệp Phước	Văn phòng sinh hoạt ấp Thới Hòa	Văn phòng sinh hoạt ấp Thới Hòa, xã Hiệp Phước	X	X	X	X		X			
756	TYT xã Hiệp Phước	Văn phòng sinh hoạt ấp Đồng Điền	Văn phòng sinh hoạt ấp Đồng Điền, xã Hiệp Phước	X	X	X	X			X		
757	TYT xã Hiệp Phước	Văn phòng sinh hoạt ấp Nhơn Hòa	Văn phòng sinh hoạt ấp Nhơn Hòa, xã Hiệp Phước	X	X	X	X				X	
758	TYT xã Hiệp Phước	Văn phòng sinh hoạt ấp Trang Tấn Khương	Văn phòng sinh hoạt ấp Trang Tấn Khương, xã Hiệp Phước	X	X	X	X					X
759	TYT xã Hiệp Phước	Văn phòng sinh hoạt ấp Bàu Le	Văn phòng sinh hoạt ấp Bàu Le, xã Hiệp Phước	X	X	X	X					
760	TYT xã Hiệp Phước	Văn phòng sinh hoạt ấp Hiệp Phước Tây	Văn phòng sinh hoạt ấp Hiệp Phước Tây, xã Hiệp Phước	X	X	X	X					

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
761	TYT xã Hiệp Phước	Văn phòng sinh hoạt ấp Hiệp Phước Đông	Văn phòng sinh hoạt ấp Hiệp Phước Đông, xã Hiệp Phước	X	X	X	X	X				
762	TYT xã Hiệp Phước	Văn phòng sinh hoạt ấp Long Phước	Văn phòng sinh hoạt ấp Long Phước, xã Hiệp Phước	X	X	X	X		X			
763	TYT xã Hiệp Phước	Văn phòng sinh hoạt ấp Thới Hiệp	Văn phòng sinh hoạt ấp Thới Hiệp, xã Hiệp Phước	X	X	X	X			X		
764	TYT xã Hiệp Phước	Văn phòng sinh hoạt ấp Phan Văn Bảy	Văn phòng sinh hoạt ấp Phan Văn Bảy, xã Hiệp Phước	X	X	X	X				X	
765	TYT xã Hiệp Phước	Văn phòng sinh hoạt ấp Tân Phước	Văn phòng sinh hoạt ấp Tân Phước, xã Hiệp Phước	X	X	X	X					X
766	TYT xã Hiệp Phước	Trường mầm non Đồng Xanh	Số 07A Nguyễn Văn Tạo, ấp 17 xã Hiệp Phước	X								
767	TYT xã Hiệp Phước	Trường trung học cơ sở Hiệp Phước	Số 1154, Nguyễn Văn Tạo, ấp 32, xã Hiệp Phước		X				X			
768	TYT xã Hiệp Phước	Trường tiểu học Dương Văn Lịch	Số 774A Nguyễn Văn Tạo, ấp Tân Phước (ấp 29 cũ), Xã Hiệp Phước		X						X	
769	TYT xã Hiệp Phước	Trường mầm non Sao Mai	Số 782 Nguyễn Văn Tạo, ấp Tân Phước (ấp 29 cũ) xã Hiệp Phước	X					X			
770	TYT xã Hiệp Phước	Trường mầm non Tuổi Hoa	Ấp 32 xã Hiệp Phước	X					X			
771	TYT xã Hiệp Phước	Trường tiểu học Trang Tấn Khương	Số 42, Đường số 3, khu dân cư 26ha, ấp Trang Tấn Khương xã Hiệp Phước.		X					X		
772	TYT xã Hiệp Phước	Trường mầm non Hướng Dương	Lê Thị Tám, ấp Nhơn Phú (ấp 3 cũ), xã Hiệp Phước	X					X		X	
773	TYT xã Hiệp Phước	Trường tiểu học Nguyễn Văn Tạo	Số 1401 Nguyễn Văn Tạo, ấp Hiệp Phước Đông (ấp 32 cũ), xã Hiệp Phước		X						X	X
774	BV ĐK Nhà Bè	BV đa khoa Nhà Bè	281A, Lê Văn Lương, ấp 21, xã Nhà Bè	X	X	X	X	X	X	X		
775	BV ĐK Nhà Bè	Nhà ông Phan Văn Quang	Số 281/12A, Nguyễn Văn Tạo, ấp Long Hiệp, xã Hiệp Phước	X	X	X	X					
776	PKĐK Nhơn Tâm	Phòng khám đa khoa Nhơn Tâm	469, Nguyễn Văn Tạo, ấp 16, xã Hiệp Phước	X	X	X	X	X	X	X	X	X
777	PKĐK Nhơn Tâm	Trường tiểu học Lê Văn Lương cơ sở 2	Số 1736, Lê Văn Lương, ấp Nhơn Mỹ, xã Hiệp Phước	X	X	X	X	X				
778	PK ĐK Khánh Tâm	Phòng khám đa khoa Khánh Tâm	1783A, Lê Văn Lương, ấp 3, xã Hiệp Phước	X	X	X	X	X	X	X	X	X
779	TTYTKhu vực Hồ Tràm	khoa khám bệnh - TTYTkhu vực Hồ Tràm	338 Quốc lộ 55, Hồ Tràm			X	X	X	X	X		
780	Phòng khám đa khoa Medic Sài Gòn 3	Phòng khám đa khoa MeDic Sài Gòn	Tỉnh lộ 329, xã Hòa Hiệp			X	X	X	X	X	X	

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
781	TTYTKhu vực Hồ Tràm	TYTPhú Sơn	xã Hoà Hiệp			X	X	X	X	X		
782	TYT xã Hòa Hội	Trường MN Ngôi sao nhỏ Tư thục	Ấp Sông Ray, xã Hòa Hội	X								
783	TYTxã Hóc Môn	TYTxã Hóc Môn	Số 75 đường Bà Triệu, xã Hóc Môn	X	X	X	X	X	X	X	X	X
784	BVĐa khoa khu vực Hóc Môn	BVĐa khoa khu vực Hóc Môn	Số 79 đường Bà Triệu, xã Hóc Môn			X	X	X	X	X	X	
785		Văn phòng Ban nhân dân ấp 14 (Miếu Bà Thiện)	615 đường Song Hành quốc lộ 22, ấp 14 xã Hóc Môn			X	X		X			
786		Văn phòng Ban nhân dân ấp 10	5/9 Lê Thị Hà, Ấp 10, Xã Hóc Môn			X	X	X	X			
787		Văn phòng Ban nhân dân ấp 4 -5	số 100 đường Phạm Thị Vàng, ấp 4, xã Hóc Môn			X	X			X		
788		Văn phòng Ban nhân dân ấp 8-9	số 777, đường Ấp Đình 5, ấp 8, xã Hóc Môn			X	X			X		
789		Văn phòng Ban nhân dân ấp 15	số 78, đường Lê Lợi, xã Hóc Môn			X	X					X
790	TYTxã Hưng Long	TYTxã Hưng Long	Số 758 Đường Đoàn Nguyễn Tuấn, Ấp 1 mới (ấp 11 cũ), xã Hưng Long	X				X	X	X		
791	BVĐa khoa khu vực Thủ Đức	TYTxã Kim Long	ấp Hưng Long, xã Kim Long		X	X	X		X	X		
792	TYTxã Long Điền	Trường Mầm non Nam Côn Sơn	Ấp Long Bình, xã Long Điền	X								
793	TYTxã Long Điền	Trường Mầm non Nắng Mai	Ấp An Nhứt, xã Long Điền	X								
794	TYTxã Long Điền	Trường Mầm non Bình Minh	Ấp Phước Lăng, xã Long Điền	X								
795	TYTxã Long Điền	Trường Mầm non Hoa Mặt Trời	Ấp Long Tâm, xã Long Điền	X					X			
796	BVĐa khoa Bà Rịa	Trường TH Đặng Văn Dực	ấp Phước Lăng, xã Long Điền		X							
797	BVĐa khoa Bà Rịa	Trường Tiểu học Long Điền	ấp Long An, xã Long Điền		X			X				
798	BVĐa khoa Bà Rịa	Trường Tiểu học Cao Văn Ngọc	Ấp An Thạnh, xã Long Điền		X			X				
799	BVĐa khoa Bà Rịa	Trường THCS Mạc Đỉnh Chi	ấp Phước Lăng, xã Long Điền		X							
800	TTYTkhu vực Long Đất	TTYTkhu vực Long Đất	Ấp An Thạnh, xã Long Điền		X	X	X	X	X	X		

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	29/7	30/7	31/7	1/8	2/8
801	TYTxã Long Điền	TYTxã Long Điền	108 Võ Thị Sáu, ấp Long Hiệp, xã Long Điền	X				X		X		
802	BVĐa khoa Bà Rịa	Trung tâm Hành chính xã Long Điền	Quốc lộ 55, xã Long Điền			X	X				X	X
803	Phòng khám đa khoa Medic Sài Gòn 3	Phòng khám đa khoa Medic Sài Gòn 3	Số 19 tổ 1, Ấp Phước Hưng, Xã Long Hải		X	X	X	X	X	X	X	
804		TIỂU HỌC PHƯỚC HƯNG	Ấp Phước Hưng, Xã Long Hải		X							
805		THCS NGUYỄN THỊ ĐỊNH	Xã Long Hải		X							
806	TTYTkhu vực Long Đất	Nhà thờ Hải Lâm	Xã Long Hải		X	X	X				X	
807	BVLê Văn Thịnh	Trường Tiểu học Võ Văn Kiệt	ấp Phước Thắng, xã Long Hải		X	X	X	X	X	X		
808	BVđa khoa Vũng Tàu	Trường THCS Phạm Hồng Thái	ấp Hải Sơn, xã Long Hải			X	X		X			
809	TTYTkhu vực Long Đất	Trường Tiểu học Phạm Ngũ Lão	ấp Hải Lộc, xã Long Hải		X	X	X	X	X	X		
810	BVLê Văn Thịnh	Trường Tiểu học THCS Nguyễn Trãi	xã Long Hải		X							
811	TYTxã Long Hải	TYTxã Long Hải	số 174, ấp Lò Vôi, xã Long Hải	X	X			X				
812	TYTxã Long Hải	Điểm Y tế 1	hương lộ 5, ấp Phước Lợi, xã Long Hải	X	X				X	X		
813	BVđa khoa Vũng Tàu	Nhà thờ Phước Hưng	ấp Phước Thọ, xã Phước Hưng		X	X	X				X	
814	TYT xã Bàu Lâm	TYTxã Bàu Lâm	ấp 2 Đông, xã Bàu Lâm	X				X	X	X	X	X
815	TYT xã Bàu Lâm	Điểm Y tế TYTxã Bàu Lâm	Ấp Tân Lâm, xã Bàu Lâm	X				X	X	X	X	X
816	TYTxã Long Sơn	TYTxã Long Sơn	Số 632 đường 28/4, thôn 1, xã Long Sơn	X				X	X	X		
817	Phòng khám đa khoa Medic Sài Gòn 2	TYTxã Long Sơn	Số 632 đường 28/4, thôn 1, xã Long Sơn		X	X	X	X				X
818	Phòng khám đa khoa Medic Sài Gòn 2	Phòng khám đa khoa Medic Sài Gòn 2	Số 252 Quốc lộ 51, Khu phố Phước Hiệp, phường Tân Hải		X	X	X		X	X	X	
819	Phòng khám đa khoa Asia Phú Mỹ	Phòng khám Sài Gòn Châu Đức	Thôn Đức Mỹ, Xã Ngãi Giao,			X		X	X	X	X	X
820	Phòng khám đa khoa Asia Phú Mỹ	TYT Xã Nghĩa Thành	Xã Ngãi Giao			X	X				X	X

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
821	BVNhà Bè	BVNhà Bè	221A Lê Văn Lương, ấp 21	X	X	X	X	X	X	X	X	
822	BVNhà Bè	Trường tiểu học Tạ Uyên (cơ sở 2)	ấp 22			X	X			X	X	
823	TYTXã	Trường tiểu học Lâm Văn Bền	373 Huỳnh Tấn Phát			X	X					
824	BVNhà Bè	Chung cư Phú Hoàng Anh	ấp 27			X	X	X	X			
825	Phòng khám Tâm An	Phòng khám Tâm An	1930 Huỳnh Tấn Phát			X	X	X	X	X		
826	TYTXã	Trường THCS Lê Văn Hưu	2596/20A Huỳnh Tấn Phát			X	X	X	X			
827	TYTXã	Ủy ban nhân dân Thị trấn (cũ)	2596/20A Huỳnh Tấn Phát			X	X			X		
828	TYTXã	Trường Mầm non Vàng Anh cơ sở 2	Đường số 5 KDC Phước Kiển A			X	X				X	
829	TYTXã	Văn phòng ấp 16	518 Nguyễn Bình			X	X				X	
830	TYTXã	Điểm Y tế 3	423/1 Đào sư tích, ấp 33			X	X					
831	BVĐại học Y Dược TP.HCM	Văn Phòng ấp 16	518 Nguyễn Bình			X	X		X			
832	BVĐại học Y Dược TP.HCM	Văn phòng ấp 35	214/12/6 Nguyễn Văn Ràng, ấp 35			X	X					X
833	BVNguyễn Tri Phương	Văn phòng ấp 36	214/12/6 Nguyễn Văn Ràng, ấp 36			X	X		X			
834	phòng khám đa khoa Thiên Phúc	Khám tại nhà	địa bàn xã Nhuận Đức	X	X	X	X	X	X	X	X	X
835	BV đa khoa khu vực Củ Chi	Trường Tiểu học Nhuận Đức	20, Nguyễn Thị Lộc, ấp Bàu Chứa, Xã Nhuận Đức			X	X					
836		TYT xã Nhuận Đức	Đường Nhuận Đức, ấp Ngã Tư, xã Nhuận Đức			X	X					
837	BV 7A	Trường THCS Trung Lập Hạ	Số 275, Tỉnh lộ 2, ấp Xóm Mới, xã Nhuận Đức			X	X					X
838	TYTxã Phú Hòa Đông	Điểm chính của TYTxã Phú Hòa Đông	Đường Nguyễn Thị Hảo, ấp 18, xã Phú Hòa Đông	X				X	X	X	X	X
839		Điểm y tế 1 của TYTxã Phú Hòa Đông	256 Tỉnh lộ 8, ấp 9, xã Phú Hòa Đông	X				X	X	X	X	X
840		Điểm y tế 2 của TYTxã Phú Hòa Đông	151 Tỉnh lộ 15, ấp 4, xã Phú Hòa Đông	X				X	X	X	X	X

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
841	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH	Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH Tân Quy	14-18-20-28/7, TL8, ẤP 1 xã Phú Hòa Đông		X	X	X	X	X	X	X	X
842	Phòng khám đa khoa Medic Sài Gòn 3	Phòng khám đa khoa Medic Sài Gòn 3	Số 19 tổ 1, Ấp Phước Hưng, Xã Long Hải		X	X	X	X	X	X	X	
843		TYTXÃ PHƯỚC HẢI	Ấp Phước Lộc, Xã Phước Hải, Việt Nam		X	X	X			X	X	
844	TYT xã Phước Hoà,	TYTxã Phước Hoà	ấp Sông Bé, xã Phước Hòa	X				X	X	X	X	X
845	TYT xã Phước Hoà	Điểm Y tế của TYTxã Phước Hoà	ấp Vĩnh Tiến, xã Phước Hòa	X				X	X	X	X	X
846	Phòng Khám đa khoa Tân Bình-Sài gòn	Điểm Y tế của TYTxã Phước Hoà	ấp Vĩnh Tiến, xã Phước Hòa		X	X	X					
847		Văn Phòng ẤP Lễ Trang	ẤP Lễ Trang, xã Phước Hòa		X	X	X					
848		TYTxã Phước Hoà	ấp Sông Bé, xã Phước Hòa		X	X	X		X			
849		Văn Phòng ẤP Kỉnh Nhượng	Ấp Kỉnh Nhượng, xã Phước Hòa		X	X	X				X	
850		Điểm Y tế của TYTxã Phước Hoà	ấp Vĩnh Tiến, xã Phước Hòa		X	X	X				X	
851		Văn phòng ấp Bến Trám	ấp Bến Trám, xã Phước Hòa		X	X	X					X
852	Trạm Y tế xã Tân An Hội	Trạm Y tế xã Tân An Hội	Số 11 Vũ Duy Chí, ấp Đất Thép, xã Tân An Hội	X				X	X	X		X
853		Điểm y tế 1 thuộc Trạm Y tế xã Tân An Hội	Đường Lê Minh Nhựt, ấp Mũi Lớn, xã Tân An Hội	X					X	X		X
854		Điểm y tế 2 thuộc Trạm Y tế xã Tân An Hội	Đường Phan Văn Khải, ấp Phước Hòa, xã Tân An Hội	X				X	X	X		X
855	BVđa khoa Bình Chánh	BVđa khoa Bình Chánh	Số 1 đường số 1, Khu trung tâm hành chính, xã Tân Nhựt	X	X	X	X	X	X	X		
856		BVđa khoa Bình Chánh	Văn phòng ấp 21 (Số 140 đường Tân Long ấp 21)		X	X	X	X				
857	Phòng khám Đa khoa Quốc tế TIMEC	Phòng khám Đa khoa Quốc tế TIMEC	4449 Nguyễn Cửu Phú, phường Tân Tạo	X	X	X	X	X	X	X	X	
858		Phòng khám Đa khoa Quốc tế TIMEC	Văn phòng ấp 22 (Số 809 đường Thế Lữ ấp 22)	X	X	X	X				X	
859	TYTxã Thái Mỹ	TYTxã Thái Mỹ	01, đường Nguyễn Thị Quá, ấp Phước Hưng	X				X	X	X		
860		Điểm y tế 1	số 394, đường TL7, ấp Bình Thượng	X				X	X	X		

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
861	TYTxã Thái Mỹ	Điểm Y tế 2	83, đường Trung Lập, ấp Trung Bình	X				X	X	X		
862	BV đa khoa Củ Chi	Trường TH Thái Mỹ	404, đường tỉnh lộ 7, ấp Bình Thượng			X	X		X			
863		Trường THCS Phước Thạnh	761, đường tỉnh lộ 7, ấp Phước An			X	X			X		
864		Trường THCS Trung Lập	đường Phạm Thị Điệp, ấp Trung Bình			X	X					X
865	TYTxã Thái Mỹ	Điểm y tế 1	số 394, đường TL7, ấp Bình Thượng	X	X							X
866	BVĐK Medic Bình Dương	Văn phòng ấp Bến Tranh	ấp Bến Tranh xã Thanh An		X	X	X	X				
867	TYT xã Thanh An	Văn phòng ấp Bến Tranh	ấp Bến Tranh xã Thanh An	X					X			
868	Phòng khám đa khoa Ngân Hà	Điểm Y tế của TYTxã Trừ Văn Thố	ấp Cây Trường, xã Trừ Văn Thố			X	X				X	
869	TTYTkhu vực Bàu Bàng	TYTxã Trừ Văn Thố	Ấp Bằng Lăng, xã Trừ Văn Thố		X	X	X	X		X		
870	TYTxã Vĩnh Lộc	TYTxã Vĩnh Lộc	f1/50 đường Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc	X				X	X	X	X	X
871	BVChợ Rẫy	Trường Tiểu học Đồng Đen	A5/48 đường liên ấp 1-1B-2A, ấp 32, xã Vĩnh Lộc			X	X				X	
872	BVThống Nhất	Trường Tiểu học Đồng Đen	A5/48 đường liên ấp 1-1B-2A, ấp 32, xã Vĩnh Lộc			X	X					X
873	BVTrưng Vương	Điểm Y tế 1 của TYT xã Xuân Sơn	Ấp Suối Rao, xã Xuân Sơn		X	X	X			X	X	
874	Phòng Khám Đa Khoa Đông Tây	TYTXã Xuân Sơn	Ấp Quảng Giao, xã Xuân Sơn		X	X	X				X	X
875	TYTxã Xuân Thới Sơn	TYTxã Xuân Thới Sơn	số 189 đường Lê Thị Kim, ấp Nam Xuân 2, xã Xuân Thới Sơn	X	X	X	X	X	X	X		
876		Điểm y tế 1 của TYTxã Xuân Thới Sơn	số 312 đường Võ Thị Hồi, ấp Xuân Thới Đông 1, xã Xuân Thới Sơn	X				X	X	X		
877		Điểm y tế 2 của TYTxã Xuân Thới Sơn	số 07 đường Nguyễn Thị Nuôi, ấp Thống Nhất 1, xã Xuân Thới Sơn	X				X	X	X		
878	BVĐKKV Hóc Môn	BV ĐKKV Hóc Môn	Số 79 Đường Bà Triệu, xã Hóc Môn	X	X	X	X	X	X	X	X	
879		THCS Tân Xuân	Số 1 Lê Quang Đạo, Ấp Tân Tiến, Xã Xuân Thới Sơn		X							
880		TH Nhị Tân	số 105 đường Tân Thới Nhì 24, ấp Nhị Tân 1, Xã Xuân Thới Sơn		X							

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
881	BVĐKKV Hóc Môn	TH Nhị Xuân	số 3, Đường Xuân Thới Sơn 10B, ấp Nhị Xuân, xã Xuân Thới Sơn		X							
882		THCS Võ Văn Tần	Số 5/5, đường Nguyễn Thị Nuôi, Ấp Tân Thới Nhì, xã Xuân Thới Sơn		X			X				
883		TH – THCS Tạ Uyên	Số 312A, Lê Lợi, ấp Thống Nhất 1, xã Xuân Thới Sơn		X			X				
884		THCS Nguyễn Hồng Đào	228/2D Nguyễn Văn Bứa, ấp Xuân Thới 2, xã Xuân Thới Sơn		X				X			
885		TH Tân Xuân	Số 3/6B Ấp Mỹ Hòa 3, xã Xuân Thới Sơn		X					X		
886		Trụ sở BND liên ấp Nam Xuân, Nam Xuân 1	99 Nguyễn Thị Thử, Ấp Nam Xuân 1, xã Xuân Thới Sơn	X	X	X	X					
887		Trụ sở BND ấp Xuân Thới	đường Nguyễn Thị Thử, ấp Xuân Thới, xã Xuân Thới Sơn	X	X	X	X					
888		Trụ Sở BND liên ấp Xuân Thới 1, Xuân Thới 2	135/5 Nguyễn Văn Bứa ấp Xuân Thới 2, xã Xuân Thới Sơn	X	X	X	X					
889		Trụ sở BND ấp Nhị Xuân	199B Nguyễn Văn Bứa, ấp Nhị Xuân, xã Xuân Thới Sơn	X	X	X	X					
890		Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã	68 đường Tân Thới Nhì 8, ấp Dân Thắng, xã Xuân Thới Sơn	X	X	X	X	X				
891		Trụ sở BND liên ấp Thới Sơn, Nhị Xuân 1	171 đường Xuân Thới Sơn 32, ấp Thới Sơn, xã Xuân Thới Sơn	X	X	X	X		X			
892		Trường TH Trần Văn Mười	70 đường Trần Văn Mười, ấp Xuân Thới Đông, xã Xuân Thới Sơn	X	X	X	X		X			
893		Trụ sở ấp Xuân Thới Đông 2 và ấp Xuân Thới Đông 5	66/6 đường Xuân Thới 3 ấp Xuân Thới Đông 3, xã Xuân Thới Sơn	X	X	X	X			X		
894		Trụ sở Mỹ Hòa 3, Mỹ Hòa 4	H17 đường số 2, ấp Mỹ Hòa 3, xã Xuân Thới Sơn	X	X	X	X			X		
895		Trụ sở ấp Xuân Thới Đông 3,4	66 Trần Thị Đừng (Chở Chữ S) xã xuân Thới Sơn	X	X	X	X				X	
896		Trường THCS Tân Xuân	Số 1 Lê Quang Đạo, Ấp Tân Tiến, Xã Xuân Thới Sơn	X	X	X	X				X	
897		Điểm y tế 2 TYT Xuân Thới Sơn	07 Nguyễn Thị Nuôi, xã Xuân Thới Sơn	X	X	X	X					X
898		Hội Trường Giáo Xứ Châu Nam	76/8 đường Tân Thới Nhì 17, ấp Thống Nhất 2, xã Xuân Thới Sơn	X	X	X	X					X
899	Phòng khám đa khoa thuộc Medic Tâm An	Điểm y tế 2 TYTxã Xuyên Mộc	Ấp Hồ Cốc, xã Xuyên Mộc			X	X	X				X
900		Trụ sở ấp	Ấp Bưng Riềng, xã Xuyên Mộc			X	X		X	X	X	

DANH SÁCH LỊCH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG TUẦN CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cập nhật ngày 5/8/2026

STT	Tên cơ sở KCB phụ trách khám	Địa điểm	Địa chỉ	Đối tượng khám				Lịch KSK theo ngày				
				Trẻ dưới 6 tuổi	Trẻ từ 6 - dưới 18 tuổi	Người từ 18 - dưới 59 tuổi	Người từ 60 tuổi	5/8	6/8	7/8	8/8	9/8
901	TYTxã Xuyên Mộc	Điểm y tế 1 TYTxã Xuyên Mộc	TYT Xã Xuyên Mộc	X								
902	TYT phường Bình Tân	THCS Lê Ngọc Hân	85 Đường số 3		X							
903		TH Trần Cao Vân	18 Võ Văn Vân		X							
904		TH Ngô Quyền	118, đường số 3, KDC VL, phường Bình Tân.		X			X	X	X		
905		TH Tân Tạo	119 Hồ Văn Long, phường Bình Tân		X						X	X
906	BV Bình Chánh	Trường TH Cầu Xáng	2281 Đường Trần Văn Giàu, ấp 5 xã Bình Lợi	X	X	X	X					
907		Trường THCS Lê Minh Xuân	1387 Đường Trần Văn Giàu, ấp 8 xã Bình Lợi	X	X	X	X		X			
908		TYTxã Bình Lợi	1903 Đường Trần Văn Giàu, ấp 7 xã Bình Lợi	X	X	X	X					X
909	PKĐK Quốc Tế TIMEC	Trường TH Bình Lợi	1243 Đường Trương Văn Đa, ấp 2 xã Bình Lợi	X	X	X	X					
910		Văn phòng ấp 15	Lắng Le Bầu Cò	X	X	X	X			X		
911	PK 115 Y Dược	Trường TH Lê Minh Xuân 2	Số 1 Đường Thích Thiện Hòa	X	X	X	X	X				
912	TYTxã Bình Lợi	Trường MN Sen Hồng	Đường Trương Văn Đa, ấp 2 xã Bình Lợi	X	X	X	X		X			
913	BVĐa khoa Khu vực Hóc Môn	BVĐa khoa Khu vực Hóc Môn	79, Bà Triệu, Xã Hóc Môn	X	X	X	X	X	X	X	X	
914	TYT xã Bà Điểm	TYTxã Bà Điểm	Số 1193 đường Phan Văn Hớn, ấp 32, xã Bà Điểm	X				X	X	X	X	X
915		Điểm Y tế 1 của TYTxã Bà Điểm	Số 93 đường Tiền Lân 8, ấp Tiền Lân 7, xã Bà Điểm	X				X	X	X	X	X
916		Điểm Y tế 2 của TYTxã Bà Điểm	Số 81 Nguyễn Hữu Cầu, ấp 53, xã Bà Điểm	X				X	X	X	X	X